

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100150873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/11/2021; đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 10/11/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 3.6.3./GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10 tháng 10 năm 2023)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày:..... tại:

TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

Trụ sở chính : Tầng 6, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, Số 167 phố Trung Kính,
Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 024.38562861 Fax: 024.38562552

Website : <https://pvchem.com.vn/>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính : Tầng 2, tòa nhà Hà Nội Tourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phan Chu Trinh,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024.39343888 Fax: 024.39343999

Website : <http://www.psi.vn/>

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Đỗ Thị Hồng Hạnh Chức vụ: Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị

Điện thoại: 024.38562861 Fax: 024.38562552

TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100150873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nội cấp ngày 10/11/2021; đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 10/11/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

❖ Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP
❖ Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
❖ Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
❖ Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phiếu
❖ Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	:	31.200.000 cổ phiếu
<i>Trong đó:</i>		
Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu		10.000.000 cổ phiếu
Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu		21.200.000 cổ phiếu
❖ Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	:	312.000.000.000 đồng
<i>Trong đó:</i>		
Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu		100.000.000.000 đồng
Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu		212.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hà Nội Tourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39343888

Fax: 024.39343999

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN



CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 46, tòa nhà Keangnam Landmark 72, lô E6 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3946 1600 Fax: (84-24) 3946 1601

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	4
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT	12
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	14
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành	14
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành.....	18
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành	19
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành	24
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc có cổ phần vốn góp chi phối	30
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành.....	34
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác	35
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	36
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	36
10. Hoạt động kinh doanh.....	37
11. Chính sách đối với người lao động	78
12. Chính sách cổ tức	80
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	80
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành	80
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	80
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.....	80
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH.....	80
1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	80
2. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành.....	95

3. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	96
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	98
1. Thông tin về cổ đông sáng lập	98
2. Thông tin về cổ đông lớn	98
3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.....	99
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	121
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	129
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	129
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	143
1. Các Đối Tác Liên Quan Tới Đợt Chào Bán.....	143
2. Tổ Chức Tư Vấn Nêu Ý Kiến Về Đợt Chào Bán.....	143
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	143
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, TỔ CHỨC TƯ VẤN	144
XIII. PHỤ LỤC	146

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ Chức Phát Hành

Ông Trương Đại Nghĩa Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Phan Công Thành Chức vụ: Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật

Ông Trần Văn Trinh Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ Chức Tư Vấn

Bà Phan Quỳnh Nga Chức vụ: Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 09/UQ-NDD-CKDK của Người đại diện theo pháp luật cho các cấp thuộc PSI ký ngày 10/03/2022)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 446/2021/HĐTV-PVChem-PSI ngày 31/03/2021 với Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP và các Phụ lục Hợp đồng. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi Ro Kinh Tế

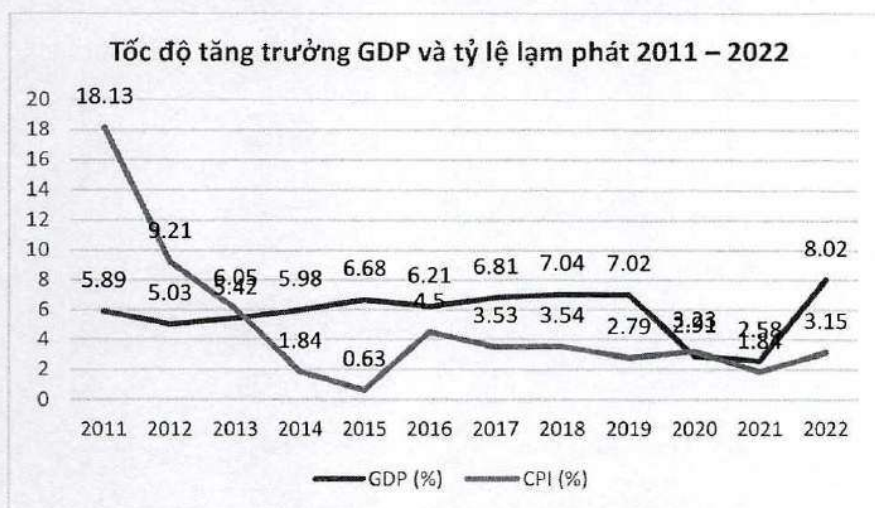
Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng kinh tế, chỉ số lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh các loại hóa chất phục vụ ngành Dầu khí cũng chịu ảnh hưởng từ những biến động vĩ mô nói trên của nền kinh tế.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Những năm trở lại đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các nước trong khu vực và trên thế giới, ngoại trừ năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid 19.

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước. Kinh tế nước ta duy trì ổn định với lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng và xuất khẩu tăng cao. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì mức tăng trưởng ổn định. Hoạt động sản xuất Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, năm 2023, kinh tế Việt Nam sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động của kinh tế thế giới đang gia tăng khả năng suy thoái và biến động khó lường.

Tăng trưởng GDP và lạm phát của Việt Nam các năm



Nguồn: Tổng cục thống kê

Nhờ vào hiệu quả của các chủ trương và chính sách được thi hành bởi Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng, các bộ ngành và địa phương trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới với nhiều quốc gia đang trải qua suy thoái, kinh tế 6 tháng đầu năm 2023 của nước ta vẫn đạt mức tăng trưởng phù hợp. Tốc độ tăng GDP 6 tháng đầu năm nay đạt 3,72% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,07%, đóng góp 9,28%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 1,13%, đóng góp 11,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 78,85%.

Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, sản xuất trong nước phụ thuộc nhiều vào nguyên, nhiên vật liệu nhập khẩu. Áp lực lạm phát đối với kinh tế Việt Nam đến từ lạm phát chuỗi cung ứng; giá nguyên, nhiên vật liệu thế giới tăng cao và tổng cầu trong nước tăng đột biến. Bên cạnh đó, khủng hoảng Nga-Ukraine chưa có hồi kết càng làm trầm trọng thêm sự đứt gãy chuỗi cung ứng, đẩy giá nguyên, nhiên vật liệu và lạm phát thế giới tăng cao, lập kỷ lục trong mấy thập kỷ gần đây.

Hoạt động kinh doanh của PVChem và các Doanh nghiệp đều chịu tác động bởi các yếu tố tăng trưởng kinh tế. Khi Chính phủ áp dụng các chính sách kích cầu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nói chung có tác động tích cực tới kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Ngược lại, khi kinh tế suy thoái, tiêu dùng ở các khu vực kinh tế đều giảm sút sẽ ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của các Doanh nghiệp.

1.2 Rủi ro về lạm phát

Các rủi ro tài chính của doanh nghiệp thường gắn liền với xu hướng lạm phát trong nền kinh tế. Lạm phát gia tăng sẽ đẩy giá nguyên vật liệu đầu vào của doanh nghiệp tăng cao, ảnh hưởng đến tỷ suất lợi nhuận của doanh nghiệp, hoạt động huy động vốn, gây biến động giá trên thị trường và làm ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của PVChem.

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Lạm phát tăng thường kéo theo lãi suất tăng, giá cả vật tư, nguyên liệu và nhân công cũng tăng theo, đẩy chi phí đầu vào gia tăng trong khi lại làm giảm sức cầu hàng hóa do sức mua giảm.

Giai đoạn 2016-2021, lạm phát bình quân của Việt Nam ở mức thấp kỷ lục trong nhiều năm qua, một phần là do ảnh hưởng của sự lao dốc của giá dầu thô. Năm 2021, chỉ số lạm phát được kiểm soát dưới mức Quốc hội giao là 4% rất nhiều, với 1,84%.

Báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho thấy tính đến ngày 21/12/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99%, và tăng trưởng tín dụng đạt 12,87%. Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước đã giúp kiểm soát lạm phát và bảo vệ tỷ giá, nhưng rủi ro của hệ thống ngân hàng đã tăng lên và niềm tin trên thị trường tài chính vẫn chưa trở lại bình thường. Lãi suất neo cao, nợ xấu và rủi ro hệ thống có thể tăng nếu tình trạng lãi suất cao không được giải quyết sớm. Lạm phát cơ bản bình quân cả năm 2022 tăng 2,59%, nhưng lạm phát cơ bản liên tục tăng cao từ quý III-2022 và đạt mức kỷ lục 4,99% trong tháng 12/2022. Công tác tháo gỡ khó khăn đối với nguồn cung xăng dầu trong nước được đẩy nhanh và nỗ lực ổn định tỷ giá đã giúp giảm áp lực lạm phát.



Quốc hội và Chính phủ đã cắt giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu trong năm 2022 theo quy trình pháp luật cho phép và đánh giá cân nhắc điều chỉnh sắc thuế này cho năm 2023.

Theo số liệu của tổng cục thống kê, tính chung 6 tháng đầu năm 2023, CPI tăng 3,29% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 5,01%. Giá hàng hóa đã có xu hướng giảm trong những tháng đầu năm 2023 so với cuối năm trước tuy nhiên lạm phát vẫn ở mức cao.

Đối với các doanh nghiệp, lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh thông qua sự gia tăng của các chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu, nhân công,... Trường hợp tỷ lệ lạm phát được duy trì ổn định ở mức thấp sẽ tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp kiểm soát được giá cả chi phí các yếu tố đầu vào, nâng cao được hiệu quả hoạt động kinh doanh.

1.2 Rủi ro về lãi suất

Những tháng đầu năm 2023, sự bất ổn của một số ngân hàng ở Mỹ, châu Âu ảnh hưởng đến niềm tin của người dân trên thế giới đối với hệ thống ngân hàng khi các ngân hàng Trung ương tiếp tục tăng lãi suất và sử dụng chính sách thắt chặt tiền tệ hơn nữa. Tuy nhiên, diễn biến trên thị trường tài chính thế giới cho thấy, các ngân hàng trung ương đang trong giai đoạn có thể không hoạt động đồng pha với nhau, nguyên nhân của điều này hoàn toàn phụ thuộc vào nền tảng vĩ mô của từng nước. Trung Quốc đã hạ lãi suất vào tháng 8/2022 và tiếp tục giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc vào tháng 3/2023, cắt giảm lãi suất chính sách ngắn hạn, nới lỏng chính sách tiền tệ để hỗ trợ phục hồi nền kinh tế. Ngân hàng Trung ương Singapore và Australia đều đưa ra thông báo ngừng tăng lãi suất trong cuộc họp gần đây nhất.

Trong nước, ngày 16/3/2023, Ngân hàng Nhà nước hạ lãi suất tái chiết khấu từ 4,5%/năm xuống 3,5%/năm, đồng thời giảm lãi suất cho vay qua đêm trên thị trường liên ngân hàng từ 7%/năm xuống 6%/năm và giảm trần lãi suất cho vay đối với các khoản vay ngắn hạn trong một số lĩnh vực từ 5,5%/năm xuống 5%/năm. Tiếp đó, từ cuối tháng 3 cho đến cuối tháng 6/2023, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục có 3 đợt điều chỉnh giảm lãi suất, theo đó mỗi đợt cơ quan này điều chỉnh giảm 0,3 - 0,5%/năm một số mức lãi suất điều hành. Việc giảm lãi suất điều hành, định hướng giảm lãi suất cho vay của Ngân hàng nhà nước nhằm tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phục hồi sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng sau giai đoạn lãi suất tăng mạnh vào cuối năm 2022 do một số biến động của nền kinh tế.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, tùy vào đặc điểm kinh doanh của mình, mỗi doanh nghiệp có cơ cấu vốn khác nhau. Tuy nhiên, phần lớn các doanh nghiệp sử dụng nguồn vay lớn từ các ngân hàng thương mại nên việc biến động lãi suất ngân hàng sẽ gây nên những rủi ro nhất định cho doanh nghiệp.

Khi lãi suất tăng mạnh dẫn đến chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó. Ngược lại, khi lãi suất giảm, việc tiếp cận vốn tín dụng thuận lợi sẽ tạo điều kiện cho các Doanh nghiệp nói chung và PVChem có nguồn vốn với chi phí sử dụng vốn phù hợp để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.3 Rủi ro về tỷ giá

Dự báo tỷ giá USD/VND trong 6 tháng cuối năm nay sẽ chỉ dao động trong biên độ +/-3% theo tỷ giá trung tâm của Ngân hàng Nhà nước khi dự trữ ngoại hối đã tăng trở lại, cán cân thương mại xuất siêu mạnh, dòng vốn FDI có tín hiệu tích cực và kiều hối được kỳ vọng tăng.

Kể từ đầu năm 2023 đến nay, tỷ giá USD/VND biến động quanh mức 23.240 – 23.630 VND đối 1 USD, biên độ +/- 1.9% so với tỷ giá trung tâm của Ngân hàng Nhà nước. Đây được xem là mức ổn định hơn đáng kể so với năm 2022 khi có lúc đỉnh điểm lên tới 24.692 VND đối 1 USD, tăng 4,2% so với tỷ giá trung tâm.

Tính tới đầu tháng 6/2023, tỷ giá USD/VND đã giảm khoảng 0,52% so với thời điểm đầu năm 2023 nhờ nguồn cung ngoại tệ dồi dào từ thặng dư cán cân thương mại, dòng vốn FDI giải ngân, du lịch quốc tế hồi phục và một phần nhờ đồng USD trên thị trường quốc tế yếu đi.

Đáng chú ý, Việt Nam đang ghi nhận nhiều yếu tố hỗ trợ tỷ giá trong nửa cuối năm nay. Cụ thể:

Thứ nhất, dự trữ ngoại hối đã tăng trưởng trở lại. Sau những biến động mạnh trên thị trường tiền tệ năm 2022 khiến dự trữ ngoại hối của Việt Nam vào cuối năm 2022 về mức khoảng 90 tỷ USD. Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ngân hàng Nhà nước đã mua thêm khoảng 6 tỷ USD bổ sung vào dự trữ ngoại hối. Theo nhận định của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo dự trữ ngoại hối của Việt Nam vào cuối năm nay có thể ở mức 95 tỷ USD, thậm chí có thể cao hơn khi tình hình xuất nhập khẩu và dòng vốn FDI giải ngân được cải thiện hơn nữa.

Thứ hai, cán cân thương mại xuất siêu mạnh trong 6 tháng đầu năm 2023. Mặc dù kim ngạch xuất nhập khẩu 6 tháng vừa qua vẫn ở mức thấp nhưng cán cân thương mại vẫn duy trì xuất siêu mạnh, ở mức 12,25 tỷ USD. Con số này cao hơn nhiều so với mức -0,47 tỷ USD trong cùng kỳ năm 2021 và mức 0,24 tỷ USD trong cùng kỳ năm 2022. Tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam được kỳ vọng sẽ khả quan hơn từ quý 3/2023 trở đi khi nhu cầu từ thị trường Hoa Kỳ và EU phục hồi, tác động tích cực từ việc Trung Quốc tái mở cửa cũng như việc các doanh nghiệp Việt Nam mở rộng các thị trường xuất khẩu mới thay thế.

Thứ ba, ngành du lịch đã phục hồi đáng kể.

Thứ tư, dòng vốn FDI có tín hiệu tích cực hơn. Mặc dù lũy kế 5 tháng đầu năm nay, lượng vốn FDI giảm nhẹ so với cùng kỳ nhưng số liệu tháng 4 và tháng 5 vừa qua đã cho thấy tín hiệu khả quan hơn nhờ các yếu tố vĩ mô đang dần được cải thiện. Dù vẫn cần phải quan sát thêm nhưng về trung và dài hạn, dòng vốn FDI vào Việt Nam vẫn được nhận định ở trạng thái tích cực. Điều này là yếu tố hỗ trợ đáng kể cho đồng USD chảy vào Việt Nam.

Thứ năm, Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) có thể sớm dừng tăng lãi suất. Kết thúc phiên họp tháng 6 vừa qua, FED đã quyết định tạm dừng tăng lãi suất lần này sau 10 lần tăng liên tiếp kể từ tháng 3/2022 đến nay. Mặc dù vẫn có khả năng FED sẽ tăng lãi suất s nhất một lần nữa trong năm nay, nhưng việc siết chặt chính sách tiền tệ của cơ quan này đang ngày càng được giảm cường độ hơn. Do đó, giai đoạn đồng USD neo ở mức cao như cuối năm 2022 đã đi qua. Cuối cùng, kiều hối về Việt Nam kỳ vọng duy trì đà tăng.

Rủi ro về tỷ giá hối đoái trên thị trường có thể tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty, do PVChem thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ như nhập khẩu hàng hóa, theo đó Tổng Công ty sẽ chịu rủi ro gia tăng chi phí khi có biến động tăng về tỷ giá.

2. Rủi Ro Về Luật Pháp

Hoạt động của PVChem chịu sự điều chỉnh của hệ thống văn bản luật Việt Nam, chính sách, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán... Sự thay đổi của các quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt hoạt động của PVChem, từ quá trình sản xuất, kinh doanh với bên ngoài cho đến công tác tổ chức, quản lý vận hành hệ thống nội bộ.

3. Rủi Ro Đặc Thù

3.1 Rủi ro cạnh tranh và thị trường

Một trong những thách thức lớn nhất liên quan đến thị trường chính là sự cạnh tranh của các doanh nghiệp hóa chất có thương hiệu với tiềm lực tài chính mạnh và dày dặn kinh nghiệm. Các công ty này đang tiếp tục đầu tư mạnh vào các hoạt động tiếp thị và bán hàng nhằm gia tăng thị phần, đó là chưa kể đến sự cạnh tranh từ các công ty đối thủ nước ngoài.

3.2 Rủi ro nguyên liệu

Trong ngành sản xuất kinh doanh hóa chất thì nguồn nguyên liệu rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, sự ổn định của đầu ra.

Rủi ro biến động giá cả yếu tố đầu vào: Lĩnh vực sản xuất hóa chất và cung cấp dịch vụ hóa kỹ thuật dầu khí còn chịu ảnh hưởng bởi sự biến động giá cả của các yếu tố khác như giá hóa chất, giá vận tải và giá cả một số yếu tố đầu vào khác, tác động đến chi phí vận chuyển cũng như chi phí sản xuất các loại nguyên vật liệu xây dựng trong nước, đẩy giá thành các sản phẩm và dịch vụ tăng.

4. Rủi Ro Về Đợt Chào Bán

Đợt chào bán này không được bảo lãnh phát hành nên có thể sẽ xảy ra rủi ro cổ phiếu chào bán không được mua hết. Trong trường hợp này, lượng cổ phiếu chưa phân phối hết sẽ được Hội đồng Quản trị Tổng Công ty quyết định đối tượng để tiếp tục phân phối, đảm bảo không thấp hơn mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu. Mục đích của đợt chào bán lần này là để góp vốn thành lập các Công ty con và góp vốn bổ sung vào Công ty con. Trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết như dự kiến sẽ ảnh hưởng đến tiến độ góp vốn vào các Công ty con.

5. Rủi Ro Pha Loãng

Sau khi phát hành thì số lượng cổ phiếu lưu hành của Tổng Công ty tăng lên, có thể sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu bị pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

5.1 Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS)

Sau khi thực hiện chào bán, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường sẽ tăng lên, vì vậy thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ được điều chỉnh

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$\text{EPS pha loãng} = E / (\text{Q bình quân})$$

Trong đó:

- EPS pha loãng là Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công
- E là Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
- Q bình quân là Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

EPS năm 2022 theo Báo cáo tài chính kiểm toán riêng của Tổng Công ty là 214 đồng/cổ phần. Sau khi phát hành, chỉ số EPS có thể bị pha loãng do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận cho Tổng Công ty.

5.2 Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

Giá sổ sách/cổ phần = (Vốn chủ sở hữu) / (Tổng số cổ phiếu đã chào bán - Tổng số cổ phiếu quỹ)

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách/ cổ phần sẽ giảm.

5.3 Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).

5.4 Pha loãng giá của cổ phiếu dự kiến sau phát hành

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày giao dịch không hưởng quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{r1})}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày giao dịch không hưởng quyền

PR_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền

P_{r1} : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

I_2 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ

nguồn vốn chủ sở hữu

Tham khảo:

PR_{t-1} : Giá sử, giá đóng cửa cổ phiếu của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền là 25.000 đồng/cổ phiếu

Pr_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10:4,24

I_2 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu là 10:2

P_{tc} : Giá sử, giá tham chiếu cổ phiếu PVC tại ngày giao dịch không hưởng quyền trong đợt phát hành mới để tăng vốn là:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times Pr_1)}{1 + I_1 + I_2} = \frac{25.000 + \left(\frac{4,24}{10} \times 10.000\right)}{1 + \frac{4,24}{10} + \frac{2}{10}} = 18.005 \text{ đồng/CP}$$

6. Rủi Ro Quản Trị Công Ty

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông. Nếu HĐQT Công ty làm việc không hiệu quả, không minh bạch, thiếu cơ chế phản biện sẽ không kịp thời phát hiện được rủi ro do hành vi sai phạm của Ban điều hành. Ngoài ra, thông tin liên quan đến quản trị công ty như: cơ cấu cổ đông và mối quan hệ sở hữu giữa các nhóm công ty, giữa các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các bên liên quan, các yếu tố môi trường, xã hội... ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp cũng có thể ảnh hưởng tới các cổ đông và nhà đầu tư khác.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị, cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro phù hợp là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

7. Rủi Ro Khác

Một số rủi ro khác liên quan đến tình hình thiên tai bão lụt xảy ra triền miên; hỏa hoạn, cháy nổ... gây ra những thiệt hại lớn về con người, tài sản và tình hình hoạt động chung của Tổng Công ty. Mặc dù những rủi ro này hiếm khi xảy ra, nhưng đòi hỏi Tổng Công ty luôn chủ động có phương án phòng ngừa, khắc phục rủi ro thông qua việc chủ động mua bảo hiểm cho công nhân viên, tài sản, phối hợp với các bên có liên quan để nâng cao nhận thức và có các kỹ năng cần thiết để xử lý kịp thời và chu đáo các tình huống xảy ra bất ngờ đối với Tổng Công ty.

III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Tổ chức chào bán/ Tổ chức phát hành:	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP
Công ty Kiểm toán:	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
Bản cáo bạch:	Bản cáo bạch theo quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Chứng khoán.
Điều lệ:	Điều lệ của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua
Vốn điều lệ:	Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP
Cổ phần:	Vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau
Cổ phiếu:	Là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP
BCTC	Báo cáo tài chính
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CTCP	Công ty Cổ phần
Công ty TNHH	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn
DTT	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP
HĐQT	Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP
HĐTV	Hội đồng thành viên
TGD	Tổng Giám đốc
Phó TGD	Phó Tổng Giám đốc
PVChem/ PVC/ Tổng Công ty	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP

HNX	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VSDC	Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TCP	Tổng chi phí
TSCĐ	Tài sản cố định
VĐL	Vốn điều lệ
VNĐ	Việt Nam đồng

Ngoài ra, các thuật ngữ khác sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn luật khác có liên quan.

(Trang này được cố ý để trống).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

- Tên đầy đủ : Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP.
- Tên tiếng Anh : PetroVietNam Chemical and Services Corporation.
- Tên viết tắt : PVChem.
- Trụ sở chính : Tầng 6 Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100150873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/10/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 10/11/2021.
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 (Năm trăm tỷ) đồng
- Người đại diện pháp luật: Ông Phan Công Thành – Tổng giám đốc
- Điện thoại : 024.38562861 Fax: 024.38562552
- Website : <https://pvchem.com.vn/>
- Mã chứng khoán : PVC
- Sàn giao dịch : Công ty đăng ký niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) từ ngày 15 tháng 11 năm 2007
- Ngành nghề kinh doanh:

Bảng 1: Danh mục ngành nghề đã đăng ký

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	2011	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất ga công nghiệp: ô xy, hydro, ni tơ,...
2	2029	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại hóa chất (trừ loại Nhà nước cấm), hóa phẩm nguyên liệu và các thiết bị phục vụ cho nghiên cứu chuyên giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến dầu khí và ngành công nghiệp khác.
3	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
4	0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và sản xuất, mua bán khoáng sản trong và ngoài nước (trừ loại Nhà nước cấm), kinh doanh thiết bị, máy móc phục vụ cho ngành khai thác khoáng sản và các ngành công nghiệp khác.

5	0910	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên
6	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ kho bãi và vận chuyển (logistics).
7	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Kinh doanh khí đốt và các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học. - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan: Dầu nhờn.
8	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp - Kinh doanh các hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế; - Kinh doanh vật liệu phục vụ các ngành công nghiệp; - Kinh doanh vật liệu xây dựng phục vụ dầu khí và các ngành kinh tế; - Kinh doanh các loại phân bón sản xuất trong và ngoài nước. - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt nhựa Polypropylen và các sản phẩm có liên quan. - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn nguyên liệu bông xơ; thuốc nhuộm; nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may; - Bán buôn nhựa đường và các loại nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường; - Bán buôn phôi sắt; - Bán buôn cao su; - Kinh doanh phụ gia cho dung dịch khoan. - Bán buôn ga công nghiệp (ô xy, hydro, ni tơ,...) - Mua bán trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy; - Mua bán trang phục, dụng cụ bảo hộ lao động.
9	3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
10	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
11	3700	Thoát nước và xử lý nước thải

12	3811	Thu gom rác thải không độc hại
13	3812	Thu gom rác thải độc hại
14	3821	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại
15	3822	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại
16	3830	Tái chế phế liệu
17	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Thu gom, xử lý, tái chế các loại phế liệu và chất thải của ngành dầu khí;
18	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
19	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
20	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, thiết bị, nguyên liệu, vật tư phục vụ cho ngành công nghiệp dầu khí, phục vụ xử lý, chống ô nhiễm môi trường và các ngành công nghiệp khác. - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
21	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm về lĩnh vực bảo hiểm xe, máy móc, con người.
22	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế hệ thống xử lý nước thải công trình dân dụng, công nghiệp.
23	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước. - Dịch vụ phân tích, thí nghiệm dung dịch khoan và hóa phẩm trong thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa dầu khí; Dịch vụ phân tích vật lý và hóa học của dầu thô (thành phần hóa học, điểm đông, tính chất lưu biến, độ nhớt...); Dịch vụ lưu trữ, bảo quản mẫu cho phân tích thể tích nước via/dầu chứa ở điều kiện áp suất cao, nhiệt độ cao.
24	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:

		<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp. - Nghiên cứu chuyên giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu và các dịch vụ kỹ thuật dầu khí khác; - Đánh giá tác động môi trường và đưa ra các biện pháp xử lý môi trường. - Xử lý môi trường và chuyển giao công nghệ xử lý môi trường. - Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp các giải pháp kỹ thuật, chế tạo, lắp đặt vận hành hệ thống thiết bị xử lý môi trường (nước cấp, nước thải, khí thải, chất thải rắn); - Tư vấn về bảo vệ môi trường; - Đánh giá tác động môi trường, báo cáo về môi trường; - Tư vấn, lập hồ sơ xin cấp giấy phép về bảo vệ môi trường; - Tư vấn xin cấp phép khai thác nước (nước mặt, nước biển, nước ngầm); - Tư vấn lập báo cáo về an toàn hóa chất.
25	7820	Cung ứng lao động tạm thời.
26	7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động.
27	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý phân phối và kinh doanh các sản phẩm hàng tiêu dùng, đồ điện gia dụng, hàng hoá vật tư thiết bị, điện máy, điện tử.
28	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
29	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Mua bán thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp và dân dụng; - Mua bán thiết bị và dụng cụ đo lường.
30	0990	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Lập đề án tìm kiếm, thăm dò khoáng sản; - Thi công tìm kiếm, thăm dò khoáng sản.
31	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
32	8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt

		Chi tiết: Vệ sinh các phương tiện vận tải, tàu thuyền, kho hàng, thiết bị, máy móc công nghiệp, bồn bể, súc rửa tàu dầu và các phương tiện chứa dầu.
33	4101	Xây dựng nhà để ở
34	4102	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng và kinh doanh cao ốc.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Thời gian	Những cột mốc phát triển quan trọng
Năm 1990	PVChem (trước đây là DMC) được thành lập với tên gọi Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí theo Quyết định số 182/ QĐ-TCDK ngày 8/3/1990 của Tổng cục Dầu khí (nay là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam) với nhiệm vụ chính là sản xuất hóa phẩm dung dịch khoan đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong ngành công nghiệp dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
Năm 2005	Ngày 28/04/2005 thực hiện cổ phần hóa chuyển mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần. Đăng ký hoạt động mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103009579 cấp ngày 18 tháng 10 năm 2005 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.
Năm 2007	Ngày 15/11/2007 cổ phiếu PVC chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
Năm 2008	Ngày 05/02/2008 chuyển đổi mô hình hoạt động thành mô hình Công ty Mẹ - Công ty con.
Năm 2010	Ngày 10/10/2010 PVChem đánh dấu mốc doanh thu đạt hàng nghìn tỷ đồng.
Năm 2015	Đón nhận huân chương lao động hạng nhất.
Năm 2020	Ngày 09/01/2020 Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hoá phẩm Dầu khí (DMC) chính thức đổi tên thành Tổng Công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem).
Năm 2021	Gia hạn hợp đồng liên doanh và mở rộng lĩnh vực hợp tác với đối tác Schlumberger tại M-I Vietnam thêm 10 năm (2021-2031) ngoài lĩnh vực hợp tác truyền thống là dung dịch khoan như xi măng công nghệ cao, ngăn cách nước, gia tăng thu hồi dầu.

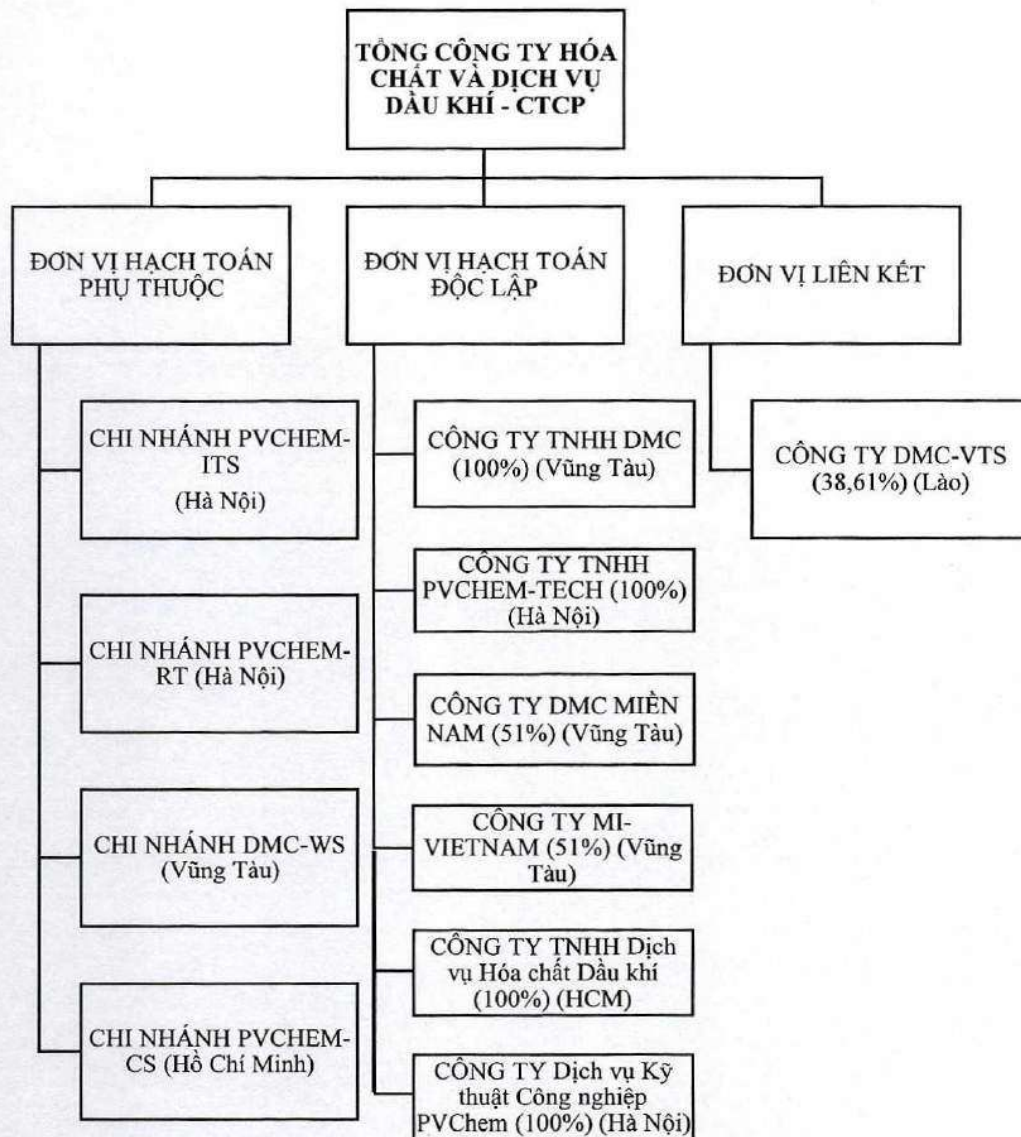


<p>Năm 2022</p>	<p>PVChem được thông qua chiến lược phát triển, kế hoạch 5 năm 2021-2025, với nhiều mục tiêu, kỳ vọng đưa PVChem trở thành đơn vị chuyên nghiệp, phát triển bền vững.</p>
-----------------	---

3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp 2020, các Luật khác có liên quan và Điều lệ của Tổng Công ty.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành



Nguồn: Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP

3.1 Đơn vị hạch toán phụ thuộc

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Mẹ - Con, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành. Tổng Công ty có 04 chi nhánh phụ thuộc như sau:

Trụ sở chính Tổng Công ty:

- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38562861 Fax: 024.38562552

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp (PVCHEM-ITS):

- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC số 15 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.66640802 Fax: 024 66 640 803

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Dịch vụ Hóa chất Dầu khí:

- Địa chỉ: Số 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại:

Chi nhánh Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP – Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng và Dịch vụ Kỹ thuật (PVCHEM - RT):

- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, Số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.73001189

Chi nhánh Tổng Công ty DMC – Công ty Dung dịch Khoan và Dịch vụ Giếng khoan (DMC - WS):

- Địa chỉ: Số 35 đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.3624499

3.2 Công ty con của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP

Tổng Công ty có 06 công ty con như sau:

CTCP Hóa phẩm Dầu khí DMC – Miền Nam:

- Địa chỉ: Số 24/8 Lê Thánh Tông, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 832 036 Fax: 0254 3 832 084
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500101322 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần đầu ngày 12

tháng 08 năm 1991 và thay đổi lần thứ 11 ngày 14 tháng 09 năm 2020

- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Tổ chức phát hành sở hữu: 2.040.000 cổ phần, tương đương 20.400.000.000 đồng, chiếm 51% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Sản xuất, pha chế các loại hóa chất, hóa phẩm cho ngành Dầu khí (Bentonite, Xi măng G; Silica flour,...) và các ngành kinh tế khác;
 - Kinh doanh hóa chất, hóa phẩm phục vụ ngành Dầu khí và các ngành kinh tế khác;
 - Cung cấp dịch vụ logistics ở khu vực Miền Nam.

Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí M-I Việt Nam:

- Địa chỉ: Số 99 Lê Lợi, Phường Thắng Nhì, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 832 670 Fax: 0254 3 839 855
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500101322 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần đầu ngày 12 tháng 8 năm 1991 và thay đổi lần thứ 13 ngày 16 tháng 6 năm 2021
- Vốn điều lệ: 126.978.086.280 đồng
- Tổ chức phát hành sở hữu: 51% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Cung cấp dịch vụ dung dịch khoan tại Việt Nam

Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC):

- Địa chỉ: Số 35 đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 624 499 Fax: 0254 3 624 666
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3502441229 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần đầu ngày 16 tháng 11 năm 2020
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Tổ chức phát hành sở hữu: 100% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và xử lý giếng khoan dầu khí, tăng cường thu hồi dầu; cung cấp dịch vụ
 - vụ hóa chất cho thăm dò, khai thác, vận chuyển dầu khí.
 - Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp, dịch vụ làm sạch, bảo trì, bảo dưỡng nhà máy trong ngành công nghiệp dầu khí, công nghiệp điện,và các ngành công nghiệp khác.

- Kinh doanh khí đốt và các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học.
- Kinh doanh nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan...

Công ty TNHH PVChem-Tech:

- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC, số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 73 001 189 Fax: 024 73 000 579
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0109467561 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2020, thay đổi lần thứ 01 ngày 07/3/2023.
- Vốn điều lệ: 70.000.000.000 đồng
- Tổ chức phát hành sở hữu: 100% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Nghiên cứu, phát triển thực hiện khoa học tự nhiên và kỹ thuật;
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên;
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác: cung cấp giải pháp, dịch vụ chống ăn mòn công trình công nghiệp;
 - nghiên cứu chuyên giao công nghệ...
 - Dịch vụ phân tích, kiểm định, giám sát các sản phẩm dầu mỏ
 - Kinh doanh khí đốt, các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học
 - Bán buôn ga công nghiệp: oxy, hydro, nitơ, H₂O₂ và các loại khí khác...

Công ty TNHH Dịch vụ Hóa chất Dầu khí:

- Địa chỉ: số 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: (84 28) 3910 0701 Fax: (84 28) 3910 0704
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0317824165 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh lần đầu ngày 09 tháng 5 năm 2023
- Vốn điều lệ: 125.000.000.000 đồng
- Tổ chức phát hành sở hữu: 100% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Bán buôn hóa chất công nghiệp (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở).
 - Bán buôn các hóa chất (trừ loại Nhà nước cấm), hóa phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế
 - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt nhựa Polypropylen và các sản phẩm có liên quan;

- Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt;
- Bán buôn nguyên liệu bông xơ; thuốc nhuộm; nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may;
- Bán buôn nhựa đường và các loại nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường;
- Bán buôn cao su;
- Bán buôn phụ gia cho dung dịch khoan;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp PVChem (PVChem-ITS):

- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC, số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0110398224 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội lần đầu ngày 26 tháng 6 năm 2023.
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng
- Tổ chức phát hành sở hữu: 100% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị, công trình Dầu khí, Nhà máy Lọc Hóa dầu, Nhà máy Sản xuất điện, Nhà máy Sản xuất đạm, Nhà máy sản xuất khí.
 - Sản xuất khí công nghiệp
 - Sản xuất chi tiết thiết bị chuyên biệt cho Ngành Dầu khí
 - Thu gom, xử lý tái chế các loại phế liệu và chất thải của ngành dầu khí, ngành điện.
 - Lắp đặt thiết bị cho Nhà máy Lọc Hóa Dầu, nhà máy sản xuất Khí, Điện, Đạm
 - Xử lý môi trường và chuyển giao công nghệ xử lý môi trường;
 - Tư vấn chuyên gia công nghệ, cung cấp các giải pháp kỹ thuật, chế tạo, lắp đặt vận hành hệ thống thiết bị xử lý môi trường (nước cấp, nước thải, khí thải, chất thải rắn);
 - Tư vấn về bảo vệ môi trường;
 - Đánh giá tác động môi trường, báo cáo về môi trường;
 - Tư vấn, lập hồ sơ xin cấp giấy phép về bảo vệ môi trường;
 - Tư vấn xin cấp phép khai thác nước (nước mặt, nước biển, nước ngầm);
 - Tư vấn lập báo cáo về an toàn hóa chất.

3.3 Công ty liên doanh, liên kết

Công ty TNHH Liên doanh DMC-VTS (Lào):

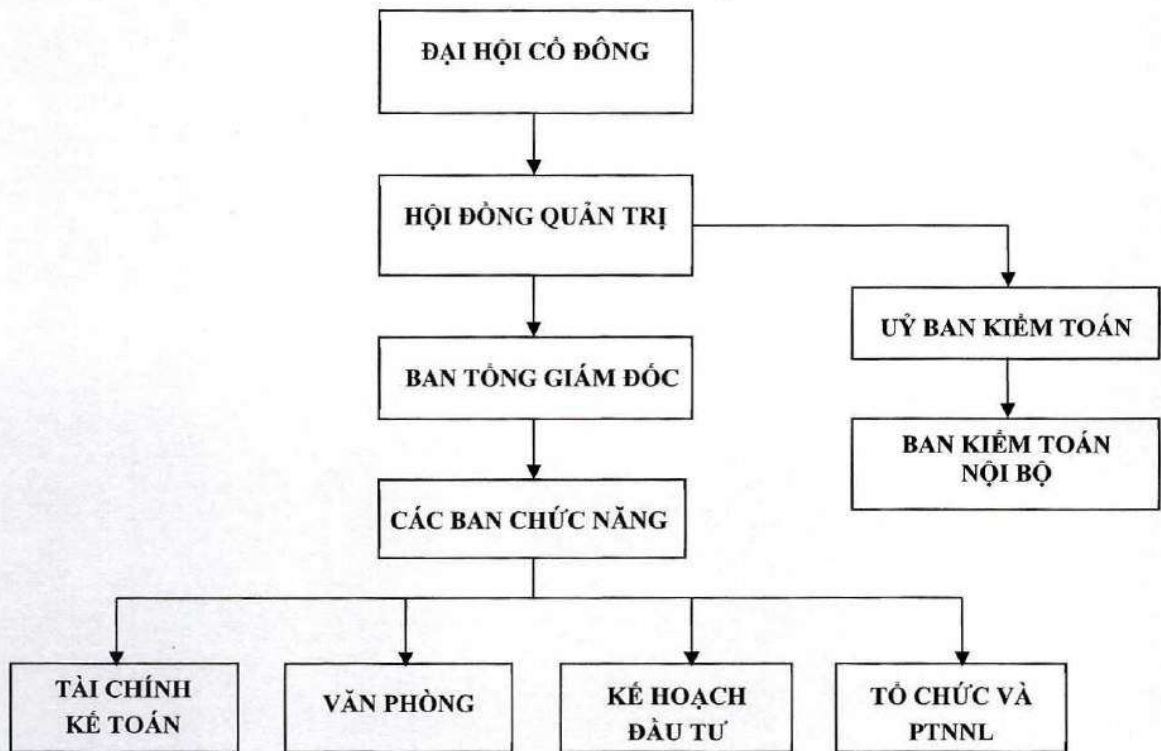
- Vốn điều lệ thực góp: **1.587.960 USD**
- Tổ chức phát hành sở hữu: 38,61% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Tìm kiếm, thăm dò, chế biến Barite, khoáng sản tại Cộng hòa

Dân chủ Nhân dân Lào.

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành

Hiện tại, Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Tổng Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Tổng Công ty. Sơ đồ bộ máy quản lý của Tổng Công ty như sau:

Sơ đồ cơ cấu tổ chức quản lý



Nguồn: Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Thông qua định hướng, chiến lược phát triển dài hạn của PVChem;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Quyết định số lượng Thành viên của Hội đồng quản trị;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính kỳ gần nhất của PVChem;
- Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVChem;

- Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;
- Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của Thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVChem và các cổ đông của PVChem;
- Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể PVChem;
- Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- Quyết định công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Chấp thuận việc PVChem ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trừ lên của PVChem được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ của PVChem.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 05 (năm) thành viên: 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của PVChem sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVChem;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều 133 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2, Điều 36 Luật Chứng khoán;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định

- của pháp luật và Điều lệ của PVChem;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ các hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm e,o và Điểm p, Khoản 14.1, Điều 14 của Điều lệ PVChem;
 - Quyết định cơ cấu tổ chức của PVChem;
 - Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản PVChem;
 - Quyết định thành lập, cơ cấu tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, bán phần vốn góp, mua cổ phần, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác;
 - Quyết định việc tiếp nhận các doanh nghiệp tự nguyện tham gia liên kết với PVChem;
 - Ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của PVChem. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc ban hành một số Quy chế quản lý trong trường hợp cần thiết để điều hành hoạt động của PVChem;
 - Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký/chấm dứt hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác của họ. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem;
 - Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật các chức danh thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do PVChem nắm một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ theo đề nghị của Tổng Giám đốc PVChem.
 - Cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Người đại diện theo ủy quyền của công ty tại các doanh nghiệp thành viên và thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của chủ sở hữu cổ phần, vốn góp ở các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của công ty theo Điều lệ của PVChem và các quy định của pháp luật;
 - Giải quyết các khiếu nại của PVChem đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của PVChem để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành đó;
 - Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - Trình Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của công ty lên Đại hội đồng cổ đông;

- Kiến nghị việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Phê duyệt quỹ lương kế hoạch/thực hiện hàng năm của PVChem;
- Phê duyệt Kế hoạch định biên lao động; hạn mức vay vốn lưu động hàng năm của công ty;
- Quyết định việc định giá các tài sản góp vào PVChem không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
- Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng Công ty hiện nay như sau:

Họ tên	Chức vụ
Ông Trương Đại Nghĩa	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Phan Công Thành	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Ông Trần Hồng Kiên	Ủy viên Hội đồng quản trị độc lập
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông Hà Duy Tân	Ủy viên Hội đồng quản trị

❖ Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Tổng Công ty bao gồm: 01 Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

- Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.
- Phó Tổng Giám đốc giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kế toán trưởng giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực tài chính kế toán và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Tổng Công ty hiện nay như sau:

Họ tên	Chức vụ
Ông Phan Công Thành	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Ngọc Khuê	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bùi Tuấn Ngọc	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trương Việt Phương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Văn Trinh	Kế toán trưởng

❖ Ủy ban Kiểm toán

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của PVChem và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của PVChem;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của PVChem;
- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của PVChem;
- Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
- Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của PVChem;
- Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng

quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của PVChem;

Cơ cấu Ủy ban Kiểm toán của Tổng Công ty hiện nay như sau:

Họ tên	Chức vụ
Ông Trần Hồng Kiên	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thành viên Ủy ban Kiểm toán
Ông Hà Duy Tân	Thành viên Ủy ban Kiểm toán

❖ **Ban Kiểm toán nội bộ**

- Ban Kiểm toán nội bộ là một bộ phận trực thuộc Ủy Ban Kiểm toán PVChem, chịu sự quản lý trực tiếp và thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ủy Ban Kiểm toán PVChem.

❖ **Các Ban chức năng**

• **Văn phòng**

- Tham mưu, giúp việc Lãnh đạo Tổng công ty và thực hiện quản lý và triển khai công việc đối với các lĩnh vực: Truyền thông, Quan hệ cổ đông; Văn hóa doanh nghiệp; Hành chính Quản trị; Thư ký, trợ lý Tổng giám đốc (TGD); An toàn Sức khỏe Môi trường - Quản lý chất lượng.
- Chịu trách nhiệm trước Ban Lãnh đạo Tổng công ty về công tác hành chính quản trị, Truyền thông, Quan hệ cổ đông; Văn hóa doanh nghiệp; Thư ký, trợ lý Tổng giám đốc (TGD); An toàn Sức khỏe Môi trường - Quản lý chất lượng, văn thư Lưu trữ của PVChem;

• **Ban Tài chính Kế toán**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc về công tác: tài chính; kế toán trong toàn Tổng Công ty;
- Giúp việc người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty giám sát tài chính tại các đơn vị.
- Báo cáo trung thực và chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được thực hiện theo Luật kế toán;

• **Ban Tổ chức và Phát triển nguồn nhân lực**

- Tham mưu, giúp việc lãnh đạo Tổng công ty về công tác: Tổ chức nhân sự, pháp chế; lao động tiền lương, chế độ chính sách; đào tạo - thi đua khen thưởng, kỷ luật lao động; bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; quốc phòng toàn dân;
- Tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy, BCH Công đoàn về công tác Đảng, Công Đoàn;

• **Ban Kế hoạch Đầu tư**

- Tham mưu, giúp việc và chịu trách nhiệm trước Ban lãnh đạo Tổng công ty trong công

tác lập, giám sát thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên, công tác quản lý tài sản, định mức kinh tế kỹ thuật, quản lý hợp đồng, công tác đầu tư và quản lý dự án đầu tư của Tổng Công ty.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc có cổ phần vốn góp chi phối

5.1. Công ty mẹ

Tên cổ đông	Năm thành lập	GCNDKDN	Trụ sở chính	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VDL thực góp (%)
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	1977	0100681592	Số 18 Láng Hạ, Hà Nội	17.999.619	36%
TỔNG CỘNG				17.999.619	36%

Hiện PVN nắm giữ 36% quyền biểu quyết của Tổng Công ty, tuy nhiên theo Quy chế Quản lý Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (được ban hành theo Quyết định số 1930/QĐ-DKVN ngày 06/12/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) và Khoản 1 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, PVN có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số các thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty nên PVChem được phân loại là công ty con của PVN.

5.2. Công ty con, công ty liên kết

Bảng 2: Danh sách các công ty con của Tổng Công ty

TT	Công ty con	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC - Miền Nam	51%
2	Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí M-I Việt Nam	51%
3	Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC)	100%
4	Công ty TNHH PVChem-Tech	100%
5	Công ty TNHH Dịch vụ Hóa chất Dầu khí (PVChem – CS)	100%
6	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp PVChem (PVChem-ITS)	100%

Tổng Công ty có 06 công ty con như sau:



CTCP Hóa phẩm Dầu khí DMC – Miền Nam:

- Năm thành lập: 1991.
- Địa chỉ: Số 24/8 Lê Thánh Tông, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 832 036 Fax: 0254 3 832 084
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500101322 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần đầu ngày 12 tháng 08 năm 1991 và thay đổi lần thứ 11 ngày 14 tháng 09 năm 2020
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 51%.
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Sản xuất, pha chế các loại hóa chất, hóa phẩm cho ngành Dầu khí (Bentonite, Xi măng G; Silica flour,...) và các ngành kinh tế khác;
 - Kinh doanh hóa chất, hóa phẩm phục vụ ngành Dầu khí và các ngành kinh tế khác;
 - Cung cấp dịch vụ logistics ở khu vực Miền Nam.

Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí M-I Việt Nam:

- Năm thành lập: 1991.
- Địa chỉ: Số 99 Lê Lợi, Phường Thắng Nhì, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 832 670 Fax: 0254 3 839 855
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500101322 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần đầu ngày 12 tháng 8 năm 1991 và thay đổi lần thứ 13 ngày 16 tháng 6 năm 2021
- Vốn điều lệ: 126.978.086.280 đồng
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 51%
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%
- Ngành nghề kinh doanh chính: Cung cấp dịch vụ dung dịch khoan tại Việt Nam

Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC):

- Năm thành lập: 2020.
- Địa chỉ: Số 35 đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 624 499 Fax: 0254 3 624 666

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3502441229 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần đầu ngày 16 tháng 11 năm 2020
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 100%
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác: Chi tiết: Nghiên cứu chuyên giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và xử lý giếng khoan dầu khí, tăng cường thu hồi dầu; cung cấp dịch vụ hóa chất cho thăm dò, khai thác, vận chuyển dầu khí. Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp, dịch vụ làm sạch, bảo trì, bảo dưỡng nhà máy trong ngành công nghiệp dầu khí, công nghiệp điện,, và các ngành công nghiệp khác.

Công ty TNHH PVChem-Tech:

- Năm thành lập: 2020.
- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC, số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 73 001 189 Fax: 024 73 000 579
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0109467561 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội lần đầu ngày 24 tháng 12 năm 2020, thay đổi lần thứ 01 ngày 07/3/2023.
- Vốn điều lệ: 70.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 100%
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ: cung cấp giải pháp, dịch vụ chống ăn mòn công trình công nghiệp; nghiên cứu chuyên giao công nghệ...

Công ty TNHH Dịch vụ Hóa chất Dầu khí:

- Năm thành lập: 2023
- Địa chỉ: số 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (84 28) 3910 0701 Fax: (84 28) 3910 0704
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0317824165 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh lần đầu ngày 09 tháng 5 năm 2023
- Vốn điều lệ: 125.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 100%
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Bán buôn hóa chất công nghiệp (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở)
 - Bán buôn các hóa chất (trừ loại Nhà nước cấm), hóa phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế.

Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp PVChem (PVChem-ITS):

- Năm thành lập: 2023
- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC, số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0110398224 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội lần đầu ngày 26 tháng 6 năm 2023
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 100%
- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị, công trình Dầu khí, Nhà máy Lọc Hóa dầu, Nhà máy Sản xuất điện, Nhà máy Sản xuất đạm, Nhà máy sản xuất khí.

Bảng 3: Danh sách các công ty liên doanh, liên kết

TT	Công ty liên doanh liên kết	Giấy đăng ký kinh doanh (Số, ngày, tại)	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ nắm giữ tại công ty liên doanh, liên kết (%)
1	Công ty TNHH liên doanh DMC - VTS	2505/CNT ngày 30/6/2010 tại CHDCND Lào	Bản Phakat, huyện Vilabuly, tỉnh Savannakhet, CHDCND Lào	1.587.960 USD	38,61

- Năm thành lập: 2010
 - Giấy đăng ký kinh doanh: 2505/CNT ngày 30/6/2010 tại CHDCND Lào
 - Vốn điều lệ thực góp: 1.587.960 USD tương đương 37.205.902.800 đồng*
 - Vốn góp của PVChem: 613.080 USD tương đương 14.364.464.400 đồng*
- *Tính theo tỷ giá Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam công bố ngày 30/6/2023
- Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết của Tổ chức phát hành tại Công ty con: 38,1% quyền sở hữu và 30% quyền biểu quyết.

- Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty này tại Tổ chức phát hành: 0%
- Ngành nghề kinh doanh chính: khai thác khoáng sản.

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Tháng 10/2005, Công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, với số vốn điều lệ được huy động theo Quyết định số 1544/QĐ-TCCB ngày 28 tháng 04 năm 2005 của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp. Từ khi thành lập đến nay Tổng Công ty đã thực hiện 7 lần tăng vốn lên 500 tỷ như hiện nay. Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 4: Báo cáo các đợt tăng vốn của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Thời điểm	Lần tăng	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau tăng	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
Tháng 10/2005 (Bắt đầu hoạt động theo mô hình CTCP)	Lần 1	0	120.000		VDL ban đầu
Tháng 11/2008	Lần 2	25.199,98	145.199,98	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2007 cho cổ đông hiện hữu	Đơn vị cấp: UBCKNN
Tháng 9/2009	Lần 3	14.517,37	159.717,35	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2008 cho cổ đông hiện hữu	Đơn vị cấp: UBCKNN
Tháng 12/2009	Lần 4	32.664,9	192.382,25	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ	Đơn vị cấp: UBCKNN
Tháng 7/2010	Lần 5	3.030,59	195.412,84	Phát hành riêng lẻ	Đơn vị cấp: UBCKNN
Tháng 10/2010	Lần 6	154.587,16	350.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, CBCNV	Đơn vị cấp: UBCKNN
Tháng 12/2012	Lần 7	150.000	500.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, CBCNV và cổ đông chiến lược	Đơn vị cấp: UBCKNN

(Nguồn: Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP)

Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, Tổng Công ty ngày càng phát triển mạnh hơn và đã triển khai nhiều dự án lớn. Để đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động của mình, Tổng Công ty Hóa

chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP đã tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng. Chi tiết tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty như sau:

❖ **Tăng vốn điều lệ từ 120 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng:**

- (1): Tháng 10/2005, công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, với số vốn điều lệ được huy động theo Quyết định số 1544/QĐ-TCCB ngày 28 tháng 4 năm 2004 của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp;
- (2): Tháng 11/2008: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần hai: 25.199,98 triệu đồng (từ 120.000 triệu đồng lên 145.199,98 triệu đồng) được thực hiện theo Nghị quyết số 825b/NQ – DMC của ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí ngày 28/05/2008, Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí đã thực hiện báo cáo UBCKNN về đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn;
- (3): Tháng 9/2009: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần ba: 14.517,37 triệu đồng (từ 145.199,98 lên 159.717,35 triệu đồng) theo Nghị quyết số 683/NQ-DMC ngày 28/4/2009 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP, Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí đã thực hiện báo cáo UBCKNN về đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn;
- (4): Tháng 12/2009: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần bốn: 32.664,9 triệu đồng (từ 159.717,35 lên 192.382,25 triệu đồng) theo Nghị quyết số 2069/NQ- DMC ngày 6/11/2009 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP, Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí đã thực hiện báo cáo UBCKNN về đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn;
- (5): Tháng 7/2010: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần năm: 3.030,59 triệu đồng (từ 192.382,25 lên 195.412,84 triệu đồng) theo Nghị quyết số 1314/NQ- DMC ngày 30/06/2010 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP, Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí đã thực hiện báo cáo UBCKNN về đợt phát hành cổ phiếu;
- (6): Tháng 10/2010: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần sáu: 154.587,16 triệu đồng (từ 195.412,84 triệu đồng lên 350.000 triệu đồng) theo Nghị quyết số 1314/NQ-DMC ngày 30/6/2010 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP, Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí đã thực hiện báo cáo UBCKNN về đợt phát hành cổ phiếu.
- (7): Tháng 12/2012: Đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần thứ bảy: 151.125 triệu đồng (từ 350.000 triệu đồng lên 500.000 triệu đồng) theo Nghị quyết số 863/NQ-DMC ngày 24/4/2012 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP đã thực hiện báo cáo UBCKNN về đợt phát hành cổ phiếu.

Ý kiến của đơn vị kiểm toán: không có.

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác

Từ 01/01/2021 đến nay, Tổng Công ty không có khoản góp vốn, thoái vốn nào có giá trị từ 10% tổng tài sản trở lên được ghi nhận trong Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính riêng soát xét 6 tháng đầu năm 2023.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty hiện tại như sau:

Bảng 5: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 15/6/2023

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Vốn (VND)	Tỷ lệ (%)
Trong nước	9.970	49.610.747	496.107.470.000	99,22
Tổ chức	25	18.293.157	182.931.570.000	36,59
Cá nhân	9.945	31.317.590	313.175.900.000	62,63
Nước ngoài	60	389.253	3.892.530.000	0,78%
Tổ chức	7	174.310	1.743.100.000	0,35%
Cá nhân	53	214.943	2.149.430.000	0,43%
TỔNG CỘNG	10.030	50.000.000	500.000.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 15/6/2023 của PVChem

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của PVChem: không có.

8.2. Cổ phiếu ưu đãi: Không có

8.3. Các loại chứng khoán khác: Không có

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quy định pháp luật: Tổng Công ty đã thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định của Nghị định 155/2020 và được trả lời bằng công văn số 4713/UBCK-PTTT ngày 18/7/2023 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Theo đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PVChem là 0%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: Không có.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ chức phát hành hiện tại: Hiện tại, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổng Công ty tại ngày 15/6/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam công bố là 389.253 cổ phần tương đương 0,78% số cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty.

10. Hoạt động kinh doanh

10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh

10.1.1. Sản phẩm và dịch vụ

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí là doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về sản xuất dung dịch khoan/hóa phẩm dầu khí. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Tổng Công ty bao gồm: (i) sản xuất các loại hóa phẩm dung dịch khoan dầu khí, (ii) kinh doanh các loại hóa chất phục vụ ngành Dầu khí, (iii) dịch vụ kỹ thuật.

❖ Các sản phẩm chính của PVChem bao gồm:

Sản phẩm chính do PVChem sản xuất:

- **Bentag:** được sản xuất trên cơ sở nguyên liệu sét Bentonite có thành phần chủ yếu là khoáng Montmorillonite, ở dạng bột, có màu vàng nhạt kết hợp với hoạt chất thích hợp làm kết dính tốt các thành phần thức ăn viên và định hình viên thức ăn. Bentag được sử dụng làm chất kết dính tạo viên cho thức ăn chăn nuôi cho các loại gia súc, gia cầm và vật nuôi, Bentag có tác dụng tăng cường kết dính các thành phần của thức ăn, tạo viên thức ăn có độ bền cao ít nứt vỡ và không làm ảnh hưởng đến mùi vị của thức ăn, bổ sung các khoáng chất vào thành phần dinh dưỡng của thức ăn.
- **Bentonite:** Bentonite là sét có thành phần chủ yếu là khoáng Montmorillonite, ở dạng bột, có màu vàng nhạt gồm các sản phẩm là Bentonite API và Bentonite nội địa:



- **Bentonite API:** Bentonite API DMC® là sét có thành phần chủ yếu là khoáng Montmorillonite, ở dạng bột, có màu vàng nhạt. Chất lượng sản phẩm đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật của tiêu chuẩn API và OCMA trong lĩnh vực khoan thăm dò và khai thác dầu khí, cũng như trong khoan cọc nhồi, khoan nước ngầm và địa chất công trình.
- **Bentonite nội địa:** Bentonite – NĐ DMC® là sét có thành phần chủ yếu là khoáng Montmorillonite, ở dạng bột, có màu vàng nhạt. Chất lượng sản phẩm đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật của tiêu chuẩn cơ sở DMC.
- **Silica Flour:** Silica Flour DMC® sử dụng để ổn định tính chất cơ lý (độ bền, độ thấm, tính xâm thực, . .) của đá xi măng làm việc ở điều kiện nhiệt độ cao hơn 110oC. Trong một số trường hợp Silica Flour DMC® được dùng để giảm tỷ trọng vữa và tiết kiệm xi măng.



Xi măng G: Xi măng G- HSR là sản phẩm đặc chủng sử dụng trong quá trình khoan, thăm dò và khai thác dầu khí, được sản xuất tại Nhà máy Hoá phẩm Dầu khí, khu Công nghiệp Cái Mép, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trên dây chuyền sản xuất với công suất từ 30.000 tấn – 40.000 tấn/năm. .. Sản phẩm này được chỉ định dùng làm xi măng giếng khoan cơ sở (xi măng nền). Xi măng chủng loại G tồn tại dưới 2 dạng: bèn sunphát thường và bèn sunphát cao. Sản phẩm Xi măng G – HSR đạt tiêu chuẩn API Spec 10A – 2010, phiên bản lần thứ 24. Với việc đạt chứng nhận API Monogram, sản phẩm Xi măng G do Công ty DMC sản xuất là sản phẩm Xi măng đầu tiên và duy nhất của Việt Nam được Viện Dầu lửa Mỹ cấp chứng chỉ chất lượng. Điều này đồng nghĩa với việc sản phẩm Xi măng G có nhiều cơ hội chiếm lĩnh thị phần tiêu thụ trong nước và xuất khẩu ra thị trường thế giới.



- **Xi măng các loại (G trộn cát):** Là chất bôi trơn có chất lượng cao, dùng cho hệ dung dịch khoan gốc nước.

Sản phẩm kinh doanh chính:

Chiến lược phát triển của ngành Dầu khí đến 2025 và định hướng đến năm 2035 với quan điểm phát triển “Tập trung đẩy mạnh phát triển những lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, bao gồm thăm dò, khai thác dầu khí, lọc hóa dầu, sản xuất điện khí và dịch vụ kỹ thuật dầu khí...”. Hiện PVChem đang kinh doanh các loại hóa chất phục vụ ngành Dầu khí và các ngành công nghiệp khác bao gồm:

- **Kinh doanh hóa chất;**



Sodium Hypochloride
(Javel)



Acid Chlorhydric



Ammonia



Sodium Bisulfide



EDTA 4NA



Phosphoric Acid



Sulfuric Acid



Silica sand



Acid Citric



Xi măng trắng miêng



Lưu huỳnh



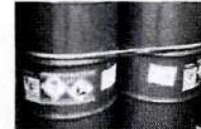
Diesel's additives for flow improver and lubricity improver



Additives for Propylene



Hydrogen



Perchloro Ethylene



Dimethyl Disulfide



Methyl Diethanolamine



Sản phẩm hạt nhựa - BSR



Ure



Chlorine



Hydrazine hydrate



Potassium permanganate



Acide Citric



BENTONITE - API DMC



Bentonite Ấn Độ



BENTONITE - HIGEL DMC



Bentonite ND



Biosafe DMC



Calcium Chloride



Canxi Carbonat DMC



Graphite



Kali Clorua



Kali Hydroxit



Lime - DMC



NATRI BICARBONAT



NATRI CARBONAT



NATRI CLORUA



Natri Hydroxit



Phèn Nhôm Kali -AKK



SAFE CARB



Silica Flour DMC



SUPER LUB DMC



XI MĂNG G - HSR



Biocide



Chất chống kết tủa paraffin



Chất khử bọt



Coagulant & Flocculant



Corrosion Inhibitor



Demulsifier



Filter Aid



H2S Scavenger



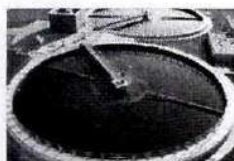
Oxygen Scavenger



PPD



Scale Inhibitor



Water Clarifier

• **Kinh doanh sản phẩm lọc hóa dầu;**



Luruihuang



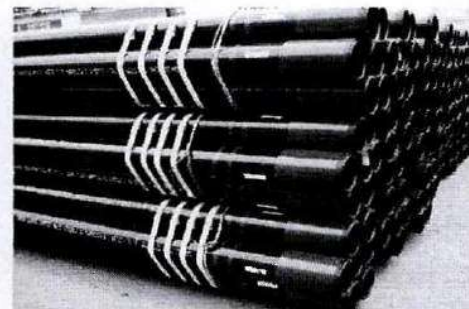
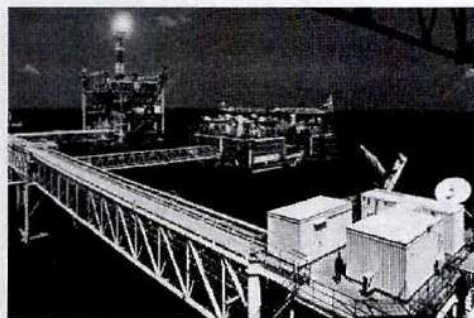
Sản phẩm hạt nhựa -
BSR



Ure

• **Kinh doanh sản phẩm lọc hóa dầu;**

- **Các thiết bị khai thác ngành dầu khí:** Ứng dụng công nghệ và các thiết bị khai thác hiện đại luôn là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng quản lý và vận hành khai thác cả trong nước lẫn ngoài nước. Nhờ đó mà sản lượng khai thác dầu khí hàng năm gia tăng đáng kể, góp phần nâng cao GDP cho cả nước.



❖ **Các dịch vụ chính của PVChem:**

- **Dịch vụ dung dịch khoan:** Dịch vụ Dung dịch khoan là lĩnh vực dịch vụ cốt lõi của PVChem. PVChem chuyên cung cấp dịch vụ dung dịch khoan trọn gói cho ngành Dầu khí, bao gồm:
 - Thiết kế hệ dung dịch phù hợp với từng giếng khoan cụ thể, cung cấp hóa phẩm để pha chế dung dịch
 - Cung cấp dịch vụ vận chuyển giao nhận hàng hóa

- Cung cấp thiết bị xử lý chất rắn khoan
- Cung cấp thiết bị, hóa chất phục vụ công tác đánh giá chất lượng dung dịch khoan
- Cung cấp kỹ sư dung dịch khoan, chuyên gia kỹ thuật, chuyên gia hỗ trợ kỹ thuật.

Trong mảng dịch vụ dung dịch khoan, Công ty con **M-I Việt Nam** (liên doanh với tập đoàn Schlumberger (SLB)) là đơn vị được đánh giá là một trong những liên doanh hoạt động hiệu quả nhất trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, đã cung cấp dịch vụ dung dịch khoan và các dịch vụ kỹ thuật khác liên quan cho hơn 900 giếng khoan thăm dò và khai thác dầu khí tại Việt Nam. M-I Việt Nam đã và đang thực hiện cung cấp dịch vụ cho hầu hết những Công ty thăm dò khai thác dầu khí trong và ngoài nước đang hoạt động tại Việt Nam, trong đó có các đối tác, khách hàng thân thiết trong ngành như PVEP, Vietsovpetro, Bien Dong POC và các công ty dầu khí quốc tế, các JOC như Premier Oil, Petronas Cagrigali, Rosneft, Idemitsu, JVPC, Vietgazprom, Cuu Long JOC, Hoang Long - Hoan Vu JOC, Thang Long JOC,... Sau 30 năm hoạt động, M-I Vietnam đã mang lại tổng doanh thu gần 800 triệu USD, tổng lợi nhuận đạt hơn 158 triệu USD, nộp ngân sách Nhà nước 104 triệu USD, đồng thời xây dựng được hệ thống cơ sở vật chất hoàn chỉnh, tiêu chuẩn quốc tế (căn cứ hậu cần và trạm trộn dung dịch dung tích lớn tại Cảng PTSC; căn cứ kho bãi rộng lớn chuyên dụng để vật liệu, hóa chất; phòng thí nghiệm tiêu chuẩn,...) và đội ngũ cán bộ, chuyên gia, kỹ sư, nhân viên giàu kinh nghiệm đáp ứng tốt nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

Với các hệ dung dịch khoan tiên tiến bản quyền toàn cầu của tập đoàn SLB, công ty M-I Vietnam có thể cung cấp các hệ dung dịch khoan phù hợp cho tất cả các giếng khoan với những điều kiện khác nhau từ những giếng khoan thẳng đứng đến các giếng khoan xiên hay giếng khoan ngang, từ các giếng khoan có điều kiện địa chất, nhiệt độ áp suất thông thường đến các giếng khoan có điều kiện nhiệt độ cao, áp suất cao (HTHP) hay những giếng khoan ở những vùng nước sâu (deepwater well) đến trên 2000-3000 mét nước, ...

- Các hệ dung dịch khoan đã, đang và sẽ được công ty M-I Vietnam áp dụng tại Vietnam bao gồm:
 - ✓ Hệ dung dịch khoan gốc nước (WBM): Gel Polymer; KCL Polymer; Kla-shield; Hydraglyde; Ultradril; HTHP Veratherm; Reservoir Drill In Fluids (WBM RDIF); v.v...
 - ✓ Hệ dung dịch khoan gốc dầu tổng hợp (SBM): Novatec; Magadrive; Megadril; HTHP Megadril; v.v...
 - ✓ Hệ dung dịch khoan nước sâu (Deepwater mud system): Ultradril; Rheliant; Reliant Plus; Rheguard; v.v...
 - ✓ Hệ dung dịch hoàn thiện giếng: KCL brine; NaCl brine; CaCl₂ brine; NaBr brine; CaBr₂ brine; CaZnBr₂ brine; v.v...
- Đi kèm với các hệ dung dịch bản quyền tiên tiến của tập đoàn SBL là các phần mềm độc quyền (One-trax; Virtual Hysdraulics; Opti-bridge; Opti-stress; LC-Advisor; v.v...) để phân

- tích, đánh giá và áp dụng các giải pháp kỹ thuật vào dịch vụ dung dịch khoan nhằm giảm thiểu, loại trừ các sự cố khi khoan; gia cường gia cố thành giếng khoan đặc biệt là khi khoan qua các địa tầng mà áp suất vỉa đã giảm mạnh sau thời gian dài khai thác dầu khí.
- Bên cạnh dịch vụ cốt lõi cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, công ty M-I Vietnam cũng cung cấp các dịch vụ kỹ thuật khác như: Thiết bị & hóa chất làm sạch giếng khoan (WBCT tools & chemicals); Thiết bị tách lọc xử lý dung dịch và mùn khoan (Solids control equipment); shale shaker and shaker screens; v.v... Đồng thời là sự tăng cường hợp tác giữa PVChem & SLB để mở rộng lĩnh vực cung cấp các dịch vụ kỹ thuật mới trong những năm tới như: dịch vụ xi măng công nghệ cao (hi-tech cementing); xử lý tăng cường hệ số thu hồi dầu khí (Enhanced Oil Recovery – EOR); Hi-way Fracturing; v.v...
 - Hệ thống phòng thí nghiệm (tại Việt Nam và khu vực); kho bãi (>5000m²) và trạm trộn, lưu trữ dung dịch khoan (lên đến 40,000 bbls) cộng với đội ngũ kỹ thuật giàu kinh nghiệm người Việt Nam có thể cung cấp dịch vụ dung dịch và các dịch vụ kỹ thuật khác cho đồng thời nhiều khách hàng cùng lúc cũng là một thế mạnh mà không có công ty cung cấp dịch vụ dung dịch và kỹ thuật tại Việt Nam có thể so sánh được.
 - **Dịch vụ nâng cao hiệu quả cho khai thác Dầu khí:** Dịch vụ nâng cao hiệu quả cho khai thác dầu khí hàng đầu Việt Nam. Tại PVChem - dịch vụ dựa trên những phân tích, đánh giá về tính chất, đặc điểm, địa hình của từng mỏ mà xây dựng các phương án xử lý khác nhau nhằm tăng cường khả năng khai thác dầu khí tại các mỏ. Dịch vụ tăng cường thu hồi dầu khí của PVChem bao gồm:
 - Xử lý vùng cận đáy giếng nhằm tăng hiệu quả khai thác giếng;
 - Xử lý loại trừ tích tụ muối vô cơ trong lòng giếng, trong cần ống khai thác và hệ thống thiết bị bề mặt;
 - Xử lý loại trừ tích tụ parafin trong cần ống khai thác, hệ thống thiết bị xử lý, vận chuyển dầu thô;
 - Tăng hiệu quả hoạt động của giếng khai thác theo phương pháp gaslift;
 - Nâng cao hệ số thu hồi dầu khí tăng cường;
 - Đánh dấu độ ngập nước trong mỏ bằng các chất hóa học;
 - Nghiên cứu đảm bảo dòng chảy cho khai thác phát triển mỏ dầu khí.
 - Lựa chọn hóa phẩm phục vụ khai thác, xử lý và vận chuyển, chế biến dầu khí;
 - Hóa chất và tư vấn công nghệ bơm trám xi măng giếng khoan.
 - **Dịch vụ cung cấp hóa chất khai thác trọn gói:** Dịch vụ cung cấp hóa chất khai thác trọn gói bao gồm cung cấp hóa chất phục vụ khai thác Dầu/condensate/khí kèm theo dịch vụ kỹ thuật bao gồm tư vấn, đào tạo sử dụng và đánh giá hóa chất; quản lý và kiểm soát hóa chất từ quá trình sản xuất, vận chuyển, tồn trữ, bảo quản và sử dụng hóa chất tại giàn khai thác; tư vấn các phương pháp đánh giá, quy trình thử nghiệm công

ngành,..và đề xuất các giải pháp tối ưu hóa sử dụng hóa chất phục vụ vận hành khai thác của lô/mỏ dầu khí.

- **Dịch vụ làm sạch công nghiệp:** Tổng Công ty cung cấp dịch vụ làm sạch bằng nước áp lực cao, làm sạch bằng hóa chất, bằng dầu thủy lực cho các hệ thống đường ống, nồi hơi, thiết bị trao đổi nhiệt và các tank chứa dầu thô và dầu sản phẩm, các nhà máy công nghiệp...
 - Làm sạch tàu chở dầu, FSO/FPSO, bồn bể xăng dầu, các thiết bị công nghiệp;
 - Làm sạch nồi hơi, thiết bị, đường ống thuộc hệ thống trao đổi nhiệt;
 - Làm sạch bồn bể, các phương tiện vận chuyển, tồn chứa dầu thô, FSO/ FPSO; thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải cặn dầu, nước lẫn dầu đảm bảo đạt tiêu chuẩn môi trường trước khi thải;
 - Làm sạch trước khi vận hành cho các loại thiết bị công nghiệp, đường ống, bồn chứa.
- **Dịch vụ xử lý môi trường:** PVChem là một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ xử lý môi trường. Dịch vụ cung cấp đa dạng, đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp cùng hệ thống máy móc hiện đại sẽ giúp giải quyết triệt để vấn đề môi trường còn tồn đọng tại gia đình và đơn vị của bạn. Khách hàng khi sử dụng dịch vụ sẽ được cung cấp các giải pháp về:
 - Giải pháp và thiết bị xử lý nguồn nước đầu vào cho các nhà máy;
 - Tư vấn sử dụng các thiết bị chuyên dụng;
 - Xây dựng các công trình xử lý nước thải quy mô lớn hoặc công trình xử lý nước thải đặc biệt nước thải bệnh viện, khu đô thị; xử lý nước thải công nghiệp và chất thải rắn;
 - Cung cấp các giải pháp vật tư, thiết bị xử lý môi trường, chuyển giao công nghệ xử lý môi trường tiên tiến cho các đơn vị;
 - Thực hiện tính toán, đánh giá những tác động của dự án công nghiệp, dân dụng tới môi trường xung quanh;
 - Dịch vụ quan trắc môi trường, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải công nghiệp
 - Đánh giá tác động môi trường cho các dự án công nghiệp và dân dụng.
- **Dịch vụ xử lý chống ăn mòn:** Dịch vụ xử lý chống ăn mòn của PVChem gồm theo dõi, đánh giá ăn mòn và tư vấn thiết kế, cung cấp các hệ thống phòng, chống ăn mòn.
- **Dịch vụ lắp đặt giàn giáo:** PVChem luôn tự tin là một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực thi công lắp dựng giàn giáo. Với kinh nghiệm nhiều năm trong nghề, PVChem cam kết hoàn thành quy trình lắp dựng cho chủ thầu nhanh chóng và an toàn nhất. Hệ thống khung giàn giáo bằng nhôm, kẽm đạt tiêu chuẩn chất lượng, ổn định và bền bỉ theo thời gian;
 - Cung cấp nguyên liệu và thi công giàn giáo theo tiêu chuẩn BS 1139;

- Có công xưởng, máy nâng, cần cẩu hàng hóa tại Vũng Tàu, Nghi Sơn, Dung Quất;
- Nhân lực: Toàn bộ chuyên gia giàu kinh nghiệm đạt chứng chỉ tiêu chuẩn cấp độ III với nhiều kinh nghiệm và các kỹ năng tốt như: thiết kế, lắp ráp, điều chỉnh;
- Dịch vụ giàn giáo luôn đáp ứng cho xây dựng, lắp dựng, bảo dưỡng.
- **Dịch vụ logistics:** Dịch vụ logistics của PVChem bao gồm:
 - Cung ứng giải pháp logistics thông minh, linh hoạt, có thể tương thích và trở thành một bộ phận gia tăng giá trị trong chuỗi cung ứng của khách hàng đáp ứng đầy đủ các nhu cầu về dịch vụ logistic;
 - Hệ thống kho bãi, phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn của ngành dầu khí đặt tại khu kinh tế trọng điểm: Cái Mép – Vũng Tàu;
 - Hệ thống vận hành kho chuyên nghiệp, theo tiêu chuẩn Sức khỏe an toàn và môi trường (HS&E);
 - Trang thiết bị hiện đại, đặc chủng, chuyên dụng phục vụ cho hoạt động của ngành công nghiệp dầu khí và lọc hóa dầu;
 - Cung cấp dịch vụ vận chuyển bằng các loại phương tiện từ phổ thông đến đặc chủng;
 - Quản lý chứng từ, cung cấp các loại báo cáo;
 - Kiểm soát tồn kho an toàn; Quản lý các yêu cầu về hàng hóa và giao hàng đến cho các khách hàng cuối nhanh theo quy trình chuẩn khép kín.
- **Dịch vụ quan trắc môi trường:** Dịch vụ quan trắc môi trường đã được quy định rõ ràng trong quy định của pháp luật. Dịch vụ quan trắc môi trường tại PVChem bao gồm:
 - Quan trắc môi trường đất nền;
 - Quan trắc môi trường nước;
 - Quan trắc tiếng ồn;
 - Quan trắc môi trường không khí.
- **Dịch vụ phòng thí nghiệm:**
 - Nghiên cứu hệ dung dịch và hóa chất chuyên dụng cho khai thác và vận chuyển dầu khí;
 - Dịch vụ phân tích, đánh giá mẫu vật liệu, hóa phẩm phục vụ sản xuất kinh doanh của TCT;
 - Cung cấp dịch vụ phân tích mẫu cho các đơn vị khác trong và ngoài ngành;
 - Cung cấp dịch vụ vận hành, bảo trì các công trình xử lý môi trường (O & M).

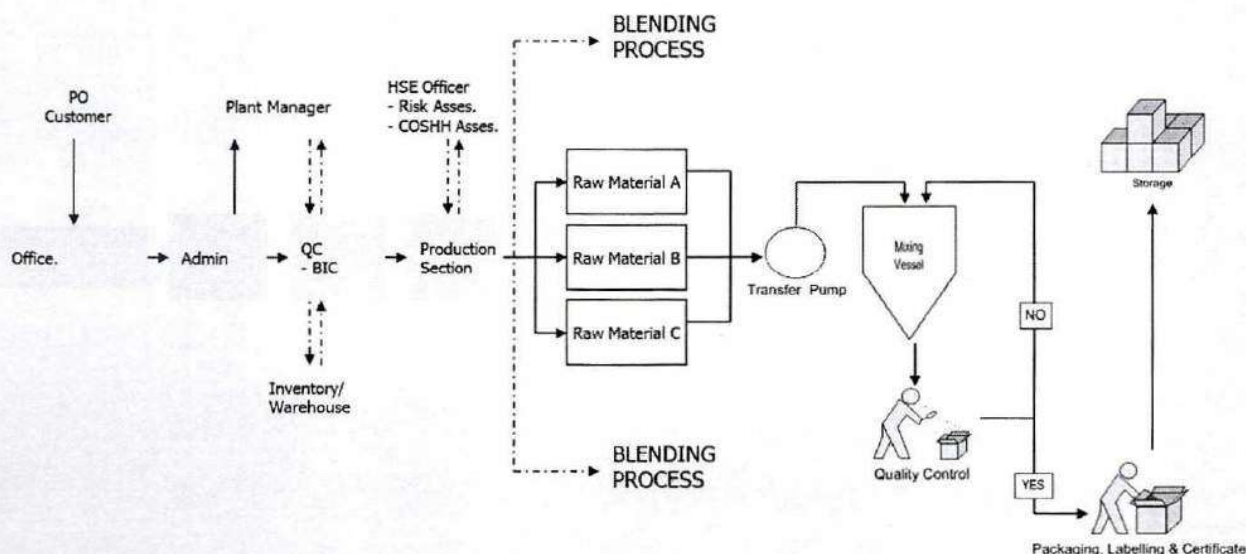
10.1.2. Trình độ công nghệ

Trải qua hơn 30 năm, PVChem đã đa dạng hóa các sản phẩm sản xuất, hiện, Nhà máy Hóa phẩm Dầu khí tại KCN Cái Mép, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với tổng công suất hơn 61.000 tấn sản phẩm/năm, hoạt động ổn định, với các sản phẩm Xi măng G, Silica Flour, Bentonite, Xi măng bèn sunfat... cung cấp cho ngành Dầu khí và các ngành công nghiệp khác. Đồng thời, PVChem tập trung tự nghiên cứu, đầu tư sản xuất các sản phẩm mới liên quan đến hóa chất, sản phẩm

phụ trợ của ngành dầu khí để tăng tỷ trọng doanh thu, lợi nhuận lĩnh vực sản xuất, tạo sự ổn định và phát triển bền vững của Tổng công ty.

Đối với lĩnh vực dịch vụ hóa kỹ thuật, dịch vụ dung dịch khoan trong giai đoạn vừa qua đóng vai trò chủ đạo và cốt lõi. Trong suốt 30 năm qua, với những nỗ lực, kiên trì, không ngừng tìm tòi, học hỏi của đội ngũ kỹ sư và định hướng đúng đắn của các thế hệ Lãnh đạo đã giúp PVChem chiếm lĩnh và duy trì phần lớn thị phần cung cấp dịch vụ dung dịch khoan trong nước, có thể tự chủ về hóa chất dung dịch khoan, hóa chất.

Quy trình công nghệ pha trộn hóa chất PVChem



- Phần chính của dây chuyền công nghệ pha trộn hóa phẩm lỏng được trang bị 03 hệ thống máy khuấy, bể chứa sản phẩm trung gian và các bể chứa sản phẩm. Các thiết bị phụ trợ kèm dây chuyền gồm: hệ thống tạo hơi khí nén, hệ thống đường ống vận chuyển sản phẩm, bể thu gom chất lỏng thải, hệ thống thông gió... Hệ thống có trang bị bơm định lượng hóa chất lỏng hoặc một hệ thống nạp liệu cho nguyên liệu dạng bột. Do đó, hệ thống cho phép sử dụng dạng lỏng/bột.
- Nhà máy hóa phẩm Dầu khí Cái Mép là nơi sản xuất cung cấp hóa phẩm dầu khí chuyên dụng phục vụ ngành Dầu khí và một số ngành công nghiệp khác của nền kinh tế đất nước. Nhà máy được xây dựng trên diện tích 26.132m², với tổng mức đầu tư 174 tỷ đồng, bao gồm các dây chuyền sản xuất Xi măng giếng khoan đạt tiêu chuẩn Mnogram API, dây chuyền sản xuất Bentonite, Silica Flour, DMC Lub, Biosafe cùng hệ thống nhà kho, phòng thí nghiệm và khu pha chế dung dịch khoan được thiết kế theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Hệ thống thiết bị làm sạch Scanjet được PVChem đầu tư và đưa vào hoạt động từ năm 2013 với tổng giá trị gần 100 tỷ đồng, sử dụng các thiết bị và công nghệ tiên tiến của Mỹ để làm sạch các tàu chở dầu và các khoang/bồn chứa dầu của tàu chở dầu. Đến nay, PVChem đã sử dụng hệ thống thiết bị làm sạch Scanjet cho một số dự án làm sạch tàu chứa dầu và bồn bể chứa dầu.

10.1.3 Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của PVChem là cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho các hoạt động tìm kiếm thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến dầu khí. Do vậy, phần lớn hoạt động SXKD của PVChem phụ thuộc vào biến động của giá dầu thô và hoạt động khoan, khai thác của các nhà thầu dầu khí trong nước.

- Đối với lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan: Phụ thuộc hoàn toàn vào kế hoạch khoan khai thác của các nhà thầu dầu khí trong nước và sự biến động của giá dầu thô.
- Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật của PVChem chủ yếu là cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho khâu đầu (*tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí*) và khâu sau (*chống ăn mòn*) đây là lĩnh vực hoạt động có tính chất không ổn định và chịu ảnh hưởng nhiều bởi yếu tố biến động giá.
- Lĩnh vực dịch vụ công nghiệp, đặc biệt là dịch vụ bảo dưỡng/sửa chữa: Phụ thuộc vào kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ của các Nhà máy Lọc dầu trong nước (*Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn*).
- Lĩnh vực kinh doanh: PVChem cung cấp dịch vụ hoá chất cho các hoạt động dầu khí (từ khoan, khai thác, lọc hoá dầu, chế biến khí, điện đạm), do vậy, kết quả kinh doanh của PVChem phần lớn phụ thuộc vào kế hoạch khoan, khai thác dầu khí. PVChem đã và đang triển khai mở rộng hoạt động kinh doanh ra ngoài ngành nhằm gia tăng cơ cấu sản phẩm kinh doanh và tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Lĩnh vực sản xuất: Các sản phẩm sản xuất của PVChem là sản phẩm đặc thù phục vụ cho hoạt động khoan, khai thác dầu khí, do vậy lĩnh vực sản xuất phần lớn phụ thuộc vào hoạt động khoan khai thác dầu khí trong nước của các Nhà thầu dầu khí. Hiện nay, PVChem đang triển khai tìm kiếm các khách hàng tiêu thụ ngoài ngành để nâng cao công suất của Nhà máy Cái Mép.

10.1.4 Nguyên vật liệu

❖ Nguồn nguyên vật liệu

Hiện tại, các nguồn nguyên vật liệu đầu vào của PVChem như quặng Barite, sét Bentonite... chủ yếu được cung cấp tại các tỉnh phía Bắc như Tuyên Quang, Thái Nguyên...

❖ Sự ổn định của nguồn cung cấp

PVChem đã thiết lập được quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào, việc cung cấp nguyên vật liệu sản xuất cho Tổng Công ty trong thời gian qua đã đáp ứng được nhu cầu sản xuất của Tổng Công ty. Ngoài ra, với công nghệ sản xuất mới, đầu tư nghiên cứu khoa học và cơ sở vật chất PVChem đã chủ động hơn về nguồn nguyên liệu.

10.1.5 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Với mục tiêu giữ vững, khẳng định thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế, PVChem cam kết cung cấp các sản phẩm dịch vụ ổn định, đạt và thỏa mãn yêu cầu về chất lượng của

khách hàng. PVChem thường xuyên duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 nhằm đảm bảo hoạt động hiệu quả cao, giữ vững chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Việc kiểm tra chất lượng các quá trình từ nguyên liệu đầu vào, tạo sản phẩm dịch vụ, lưu kho, bảo quản, bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đều tuân thủ theo các quy trình nghiêm ngặt, kiểm soát chặt chẽ. Thường xuyên đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư cải tiến công nghệ, đổi mới máy móc thiết bị, trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng thí nghiệm để đáp ứng mọi yêu cầu quốc tế về kiểm tra chất lượng sản phẩm và phân tích sản phẩm.

10.1.6 Giá trị sản phẩm, dịch vụ qua các năm

Bảng 6: Cơ cấu doanh thu thuần hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2021		Năm 2022		6 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán hàng	2.503.864	90,71	2.490.969	84,89	1.167.592	85,57
<i>Kinh doanh Hóa chất</i>	953.243	34,53	1.149.365	39,17	624.387	45,76
<i>Kinh doanh PP</i>	1.099.635	39,84	1.141.257	38,89	488.139	35,77
<i>Kinh doanh Lưu huỳnh</i>	450.986	16,34	200.347	6,83	55.056	4,03
Doanh thu cung cấp dịch vụ	263.577	9,55	444.560	15,15	196.954	14,43
Các khoản giảm trừ doanh thu	7.182	0,26	1.178	0,04	-10	-0,00
Tổng doanh thu thuần	2.760.260	100	2.934.351	100	1.364.536	100

Nguồn: PVChem

Năm 2021 mặc dù dịch bệnh Covid-19 còn nhiều diễn biến phức tạp, tuy nhiên Tổng Công ty đã có những phương án thích ứng nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã quay lại mức cao so với trước dịch. Doanh thu từ bán hàng hóa đạt 2.504 tỷ, đóng góp hơn 90% trong tổng doanh thu thuần.

Sang năm 2022, tổng doanh thu thuần của Tổng Công ty ghi nhận 2.934,3 tỷ đồng. Trong đó doanh thu từ lĩnh vực bán hàng chiếm tỷ trọng cao nhất là 84,89% tương ứng với 2.490,9 tỷ đồng. Trong khi đó, doanh thu từ mảng cung cấp dịch vụ chỉ chiếm 15,15% tương ứng 444 tỷ đồng.

Trong hai năm 2021, 2022, tỷ trọng doanh thu mảng Kinh doanh Hóa chất và Kinh doanh PP không có nhiều biến động, trong khi đó mảng Kinh doanh Lưu huỳnh lại có sự sụt giảm đáng kể từ 16,35% năm 2021 xuống còn 6,83% trong năm 2022.

6 tháng đầu năm 2023, tỷ trọng mảng Kinh doanh hóa chất tăng lên chiếm 45,76% tổng doanh thu toàn Tổng Công ty, trong khi đó mảng Kinh doanh Lưu huỳnh lại giảm mạnh khi chỉ còn chiếm 4,03% tổng doanh thu.

Bảng 7: Cơ cấu doanh thu thuần hoạt động kinh doanh riêng của Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2021		Năm 2022		6 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán hàng	1.818.132	94,25	1.780.214	90,65	851.474	93,78
<i>Kinh doanh Hóa chất</i>	267.511	13,87	438.610	22,34	308.279	33,95
<i>Kinh doanh PP</i>	1.099.635	57,00	1.141.257	58,12	488.139	53,77
<i>Kinh doanh Lưu huỳnh</i>	450.986	23,38	200.347	10,20	55.056	6,06
Doanh thu cung cấp dịch vụ	110.885	5,75	184.033	9,37	56.433	6,22
Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	481	0,02	-	-
Tổng doanh thu thuần	1.929.017	100	1.963.766	100	907.907	100

Nguồn: PVChem

Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận gộp hợp nhất của Tổng Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2021		Năm 2022		6 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	126.770	69,92	135.224	61,17	29.374	31,91
<i>Kinh doanh Hóa chất</i>	108.896	60,06	97.524	44,12	41.183	44,74
<i>Kinh doanh PP</i>	10.511	5,80	28.824	13,04	3.777	4,10
<i>Kinh doanh Lưu huỳnh</i>	7.363	4,06	8.876	4,02	-15.586	-16,93
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	54.536	30,08	85.831	38,83	62.680	68,09
Lợi nhuận gộp	181.306	100	221.055	100	92.054	100

Nguồn: PVChem

Năm 2022, lợi nhuận gộp đạt 221 tỷ, tăng 39,7 tỷ so với năm 2021. Cơ cấu doanh thu của Tổng Công ty có sự dịch chuyển nhẹ từ bán hàng sang cung cấp dịch vụ. Cụ thể năm 2022 mảng bán hàng hóa mang lại hơn 135 tỷ đồng, chiếm 61,17% tổng lợi nhuận gộp trong khi năm 2021 mảng này chiếm đến 69,92% tổng lợi nhuận gộp. Trong khi đó mảng cung cấp dịch vụ của Tổng Công ty tăng nhẹ đóng góp gần 86 tỷ đồng, tương đương 38,83% lợi nhuận gộp toàn Tổng Công ty. Sang đến 6 tháng đầu năm 2023, mảng cung cấp dịch vụ chiếm phần lớn tỷ trọng tổng lợi nhuận gộp toàn Tổng công ty, trong khi đó mảng bán hàng lại giảm mạnh khi kinh doanh lưu huỳnh không mang lại lợi nhuận.

Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp riêng của Tổng Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		6 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	37.649	70,72	62.147	75,54	12.275	96,73
<i>Kinh doanh Hóa chất</i>	19.775	37,15	24.447	29,72	24.084	189,79
<i>Kinh doanh PP</i>	10.511	19,74	28.824	35,04	3.777	29,76
<i>Kinh doanh Lưu huỳnh</i>	7.363	13,83	8.876	10,79	-15.586	-122,82
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	15.586	29,28	20.121	24,46	415	3,27
Lợi nhuận gộp	53.235	100	82.268	100	12.690	100

Nguồn: PVChem

(Trang này được cố ý bỏ trống).

10.1.7 Chi phí sản xuất

Bảng 10: Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021			Năm 2022			6 tháng đầu năm 2023		
		Giá trị	Tỷ lệ/TCP (%)	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/TCP (%)	Tỷ lệ/DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/TCP (%)	Tỷ lệ/DTT (%)
1	Giá vốn của hàng bán	1.875.782	95,27	97,24	1.881.017	94,17	95,81	895.217	95,02	98,60
2	Chi phí bán hàng	30.063	1,53	1,56	33.688	1,69	1,72	12.667	1,34	1,40
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	51.355	2,61	2,66	58.815	2,94	3,00	27.543	2,92	3,03
4	Chi phí tài chính	9.655	0,49	0,50	21.744	1,09	1,11	5.335	0,57	0,59
5	Chi phí khác	2.107	0,11	0,11	2.221	0,11	0,11	1.368	0,15	0,15
	Tổng chi phí	1.968.962	100	102,07	1.997.484	100	101,74	942.129	100	103,77

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty mẹ năm 2021, 2022 và BCTC soát xét Công ty mẹ 6 tháng đầu 2023

Bảng 11: Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021			Năm 2022			6 tháng đầu năm 2023		
		Giá trị	Tỷ lệ/ TCP (%)	Tỷ lệ/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/ TCP (%)	Tỷ lệ/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/ TCP (%)	Tỷ lệ/ DTT (%)
1	Giá vốn của hàng bán	2.578.954	93,57	93,43	2.713.296	93,06	92,47	1.272.481	92,78	93,25
2	Chi phí bán hàng	36.296	1,32	1,31	40.446	1,39	1,38	16.914	1,23	1,24
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	127.800	4,64	4,63	133.499	4,58	4,55	75.655	5,52	5,54
4	Chi phí tài chính	10.405	0,38	0,38	26.397	0,91	0,90	4.852	0,35	0,36
5	Chi phí khác	2.761	0,10	0,10	1.938	0,07	0,07	1.657	0,12	0,12
	Tổng chi phí	2.756.216	100	99,85	2.915.575	100	99,36	1.371.559	100	100,51

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022 và BCTC soát xét hợp nhất 6 tháng đầu 2023

Tổng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cơ bản biến động theo doanh thu. Tuy nhiên xét về tỷ trọng so với doanh thu thì chi phí hoạt động sản xuất đang có sự thay đổi không thuận lợi, cụ thể năm 2021 tổng chi phí là 2.756 tỷ, chiếm 99,85% doanh thu, năm 2022 là trên 2.915 tỷ, tăng về giá trị và chiếm 99,36% tổng doanh thu. Sang đến 6 tháng đầu năm 2023, tổng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh có sự tăng nhẹ về tỷ trọng khi chiếm 100,52% doanh thu.

Sự thay đổi này chủ yếu đến từ giá vốn hàng bán, cũng là chi phí lớn nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Xét về tổng chi phí thì giá vốn hàng bán luôn chiếm dao động trong khoảng từ gần 92% đến trên 93% tổng chi phí. Xét về tỷ trọng của giá vốn hàng bán so với tổng doanh thu có khoảng dao động cao hơn, cụ thể năm 2021, giá vốn hàng bán chiếm 93,43% doanh thu, sang đến năm 2022 là 92,47% và 6 tháng đầu năm 2023 là 93,25%.

Các chi phí khác bao gồm chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp.

Các chi phí này chỉ chiếm khoảng 7% đến 8% trong tổng chi phí của Công ty.

(Trang này được cố ý để trống).

10.2 Tài sản

Bảng 12: Giá trị tài sản cố định của Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục tài sản	31/12/2021			31/12/2022			30/6/2023		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)
I	Tổng giá trị tài sản cố định hữu hình	272.109	113.686	41,78	270.379	99.386	36,76	270.013	92.544	34,27
1	Nhà cửa vật kiến trúc	105.122	50.422	47,97	105.122	46.867	44,58	105.122	45.138	42,94
2	Máy móc thiết bị	137.800	60.200	43,69	137.378	50.351	36,65	137.378	45.437	33,07
3	Phương tiện vận tải	24.473	1.724	7,04	24.473	909	3,71	24.107	748	3,1
4	Thiết bị văn phòng	4.596	1.322	28,76	3.365	1.252	37,21	3.365	1.218	36,20
5	Tài sản cố định hữu hình khác	117	18	15,38	41	7	17,07	41	2	4,88
II	Tổng giá trị tài sản vô hình	29.198	20.715	70,95	29.093	19.982	68,68	29.093	19.616	67,42
	Tổng cộng	301.307	134.401	44,61	299.472	119.368	39,86	299.106	112.159	37,5

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty mẹ năm 2021, 2022 và BCTC soát xét Công ty mẹ 6 tháng đầu 2023

Bảng 13: Giá trị tài sản cố định hợp nhất của Tổng Công ty

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục tài sản	31/12/2021			31/12/2022			30/6/2023		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)
I	Tổng giá trị tài sản cố định hữu hình	397.304	144.002	36,24	399.287	126.010	31,56	398.937	116.440	29,19
1	Nhà cửa vật kiến trúc	130.194	54.562	41,91	130.194	49.769	38,23	130.127	47.402	36,43
2	Máy móc thiết bị	209.091	69.468	33,22	211.269	58.442	27,66	211.440	52.079	24,63
3	Phương tiện vận tải	5.690	1.496	26,29	4.669	1.554	33,28	4.290	3.189	74,34
4	Thiết bị văn phòng	34.254	2.676	7,81	35.080	2.557	7,29	35.080	1.251	3,57
5	Tài sản cố định hữu hình khác	18.076	15.799	87,40	18.076	13.689	75,73	17.999	12.519	69,55
II	Tổng giá trị tài sản vô hình	30.415	21.258	69,89	30.340	20.269	66,81	33.099	22.518	68,03
	Tổng cộng	427.719	165.260	38,64	429.627	146.279	34,05	432.037	138.958	32,16

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021, 2022 và BCTC soát xét hợp nhất 6 tháng đầu 2023

TSCĐ hữu hình chiếm tỷ trọng lớn nhất là nhà cửa kiến trúc và máy móc thiết bị. Nguyên giá TSCĐ của công ty năm 2022 tăng gần 3 tỷ đồng so với năm 2021, giá trị còn lại của TSCĐ giảm gần 18 tỷ đồng, chủ yếu đến từ việc mua thêm máy móc thiết bị để gia tăng quy mô và tăng sản lượng sản phẩm.

Tài sản vô hình của công ty hầu hết đều còn giá trị sử dụng lâu dài, giá trị còn lại 70%. Tuy nhiên giá trị còn lại của tài sản cố định của công ty khoảng 10% - 45%, trong đó tài sản cố định hữu hình khác có giá trị còn lại lớn nhất khoảng 70%.

Bảng 14: Một số máy móc trang thiết bị của nhà máy

STT	Thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy bơm ly tâm trục ngang động cơ điện C/W9	Cái	01
2	Máy bơm chữa cháy Diezel C/W 92 KW	Cái	01
3	Bơm bù áp Aurora C/W 3.7KW	Cái	01
4	Máy phát điện 150KVA ECO- VWH - 165 CTQ (DQUẬT)	Cái	01
5	Xe oto TOYOTA Hiace 29L-5336	Cái	01
6	Xe Nisan 4 chỗ biển số 29K-6906	Cái	01
7	Xe ô tô tải thùng mui phủ bạt 7,5T TQuốc 29C-006.17	Cái	01
8	Xe ô tô tải thùng mui phủ bạt 7,5T TQ 29C-006.18	Cái	01
9	Xe nâng bánh lốp 2,45T 29LA-1133 (NMDQ)	Cái	01
10	Xe nâng bánh lốp XGMA TQ 2,45T 29LA-1135 (NMDQ)	Cái	01
11	Hệ thống điện nhà máy tinh bột biến tính (DQ)	Hệ thống	01
12	Phần mềm kế toán Fast Financial 3.1 (VP& PM tổng hợp các Chi nhánh&VP)	Cái	01
13	Phần mềm kế toán Fast	Cái	01
14	Phần mềm BC quản trị Fast Công ty mẹ	Cái	01
15	Phần mềm Văn phòng điện tử VITEC	Cái	01

10.3. Thị trường hoạt động

Hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty hiện tập trung ở các Khu vực Hà Nội, Vũng Tàu, Hồ Chí Minh và có một phần xuất khẩu ra nước ngoài.

Tổng Công ty hiện có trụ sở chính và các chi nhánh, Công ty con tại nhiều địa phương trong cả nước như sau:



Khu vực Miền Bắc:

Trụ sở chính Tổng Công ty:

- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.38562861 Fax: 024.38562552

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp (PVCHEM-ITS):

- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC số 15 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.66640802 Fax: 024 66 640 803

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP – Trung tâm nghiên cứu Ứng dụng và Dịch vụ Kỹ thuật (PVCHEM - RT):

- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, Số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.73001189

Công ty TNHH PVChem-Tech:

- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC, số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 73 001 189 Fax: 024 73 000 579

Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp PVChem (PVCHEM-ITS):

- Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà IDMC số 15 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.66640802 Fax: 024 66 640 803

Khu vực Miền Nam

Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Dịch vụ Hóa chất Dầu khí:

- Địa chỉ: Số 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng Công ty DMC – Công ty Dung dịch Khoan và Dịch vụ Giếng khoan (DMC - WS)

- Địa chỉ: Số 35 đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064.3624499

CTCP Hóa phẩm Dầu khí DMC – Miền Nam:

- Địa chỉ: Số 24/8 Lê Thánh Tông, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 832 036 Fax: 0254 3 832 084

Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí M-I Việt Nam:

- Địa chỉ: Số 99 Lê Lợi, Phường Thắng Nghi, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 832 670 Fax: 0254 3 839 855

Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC):

- Địa chỉ: Số 35 đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.
- Điện thoại: 0254 3 624 499 Fax: 0254 3 624 666

Công ty TNHH Dịch vụ Hóa chất Dầu khí:

- Địa chỉ: Số 163 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bảng 25: Cơ cấu doanh thu theo thị trường hoạt động Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Miền Bắc	1.465.868	75,99	907.421	46,21	622.736	68,59
Miền Trung	94.632	4,91	341.501	17,39	127.058	13,99
Miền Nam	367.694	19,06	591.151	30,10	154.658	17,03
Nước ngoài	823	0,04	123.693	6,30	3.454	0,38
Tổng Cộng	1.929.017	100	1.963.766	100	907.907	100

Nguồn: PVChem

Bảng 36: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo thị trường hoạt động Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Miền Bắc	40.453	75,99	38.015	46,21	8.704	68,59
Miền Trung	2.612	4,91	14.306	17,39	1.776	13,99
Miền Nam	10.147	19,06	24.765	30,10	2.162	17,04
Nước ngoài	23	0,04	5.182	6,30	48	0,38
Tổng Cộng	53.235	100	82.268	100	12.690	100

Nguồn: PVChem

Bảng 47: Cơ cấu doanh thu theo thị trường hoạt động Tổng Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Miền Bắc	1.565.868	56,73	907.421	30,91	622.736	45,64
Miền Trung	150.632	5,46	341.501	11,63	127.058	9,31
Miền Nam	892.936	32,35	1.526.736	52,05	594.341	43,56
Nước ngoài	150.823	5,46	158.693	5,41	20.400	1,50
Tổng Cộng	2.760.259	100	2.934.351	100	1.364.535	100

Nguồn: PVChem

Bảng 58: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo thị trường hoạt động Tổng Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		06 tháng đầu năm 2023	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Miền Bắc	102.853	56,73	68.332	30,91	42.011	45,64
Miền Trung	9.894	5,46	25.716	11,63	8.572	9,31
Miền Nam	58.652	32,35	115.057	52,05	40.095	43,56
Nước ngoài	9.907	5,46	11.950	5,41	1.376	1,49
Tổng Cộng	181.306	100	221.055	100	92.054	100

Nguồn: PVChem

10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

Đầu tư tài chính:

Theo Báo cáo tài chính soát xét Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2023 thì Tổng Công ty có một khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn trị giá 143.600.000.000 đồng. Đây là khoản tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng tại các ngân hàng thương mại trong nước với lãi suất từ 4,6% đến

9,8%/năm (1/1/2023: từ 3,5% đến 9,6%/năm). Giá gốc của các khoản tiền gửi này xấp xỉ giá trị hợp lý do tính chất ngắn hạn của các khoản đầu tư.

Hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính:

Năm 2022, tổng tài sản doanh nghiệp đạt 2.245 tỷ đồng tăng 24,01% so với năm 2021. Vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty đạt 833 tỷ đồng, tăng 32 tỷ đồng so với cuối năm 2021. Kết thúc năm 2022, PVChem ghi nhận doanh thu thuần đạt 2.934 tỷ đồng, tăng 174 tỷ đồng (tương đương tăng gần 6,3%) so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế đạt 27 tỷ đồng tăng 13,07% so với năm 2021. Trong đó mảng kinh doanh hóa chất luôn chiếm trên 90% tổng doanh thu và 70% lợi nhuận gộp của Tổng Công ty. Sáu tháng đầu năm 2023, Tổng tài sản của PVChem là 2.028,6 tỷ giảm nhẹ so với cuối năm 2022, doanh thu thuần đạt 1.364,5 tỷ, lợi nhuận sau thuế đạt 17,3 tỷ (tương đương 59% kế hoạch lợi nhuận năm 2023). Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2023 hợp nhất của PVChem đạt mức khả quan với chỉ tiêu doanh thu hợp nhất đạt 54,58% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế đạt 66,52% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế ghi nhận kết quả đạt 59% kế hoạch của cả năm 2023.

10.5. Các hợp đồng lớn

Bảng 19: Danh sách các hợp đồng lớn

TT	Đối tác	Giá trị ước tính (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ dịch vụ cung cấp	Đối tác tham gia	Mối quan hệ với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, Phó TGD, KTT, cổ đông lớn của Công ty
1	Công ty CP An Thành Bicsol	360.000	2021	2022	Hạt nhựa PP Dung Quat	Khách hàng	Không
2	Công ty XNK Thành Phát	180.000	2021	2022	Hạt nhựa PP Dung Quat	Khách hàng	Không
3	Công ty Stavian Hóa chất	72.000	2021	2022	Hạt nhựa PP Dung Quat	Khách hàng	Không
4	Công ty CP Dịch vụ dầu khí Quảng Ngãi (PTSC Quảng Ngãi)	4.869		2022	Dịch vụ Sơn chống ăn mòn	Khách hàng	Không
5	Công ty CP Hawee Năng lượng	4.725		12/2020-12/2022	Quản lý vận hành Trạm cắt 110KV và đường dây đầu nối- nhà máy điện mặt trời Hồng Liêm 3	Khách hàng	Không
6	Công ty Lọc hóa dầu Nghi Sơn (NSRP)	10.060	2022	03/2022-06/2023	Cung cấp dịch vụ tư vấn kỹ thuật và vận hành trạm xử lý nước thải ETP	Khách hàng	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN

7	Công ty TNHH Dầu khí Việt Nhật (JVPC)	6.652		09/2020-09/2022	Dịch vụ xử lý axit giềng tầng móng	Khách hàng	Không
		80.000		2019-2022	Hóa chất khai thác	Khách hàng	Không
8	Công ty Liên doanh Điều hành Cửu Long (CLJOC)	15.079		12/2021 - 12/2022	Dịch vụ xử lý axit	Khách hàng	Không
9	Công ty CP Lọc hoá dầu Bình Sơn (BSR)	18.780		2022	Cung cấp dịch vụ sơn chống ăn mòn	Khách hàng	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
		5.360		2022	Dịch vụ Sơn chống ăn mòn		
		6.030		2022	Dịch vụ sơn chống ăn mòn		
		70.000	2022	2022-2025	Dịch vụ thực hiện chống ăn mòn		
		17.670	2022	03/2022 – 12/2022	Dịch vụ cung cấp thiết bị		
10	Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn (NSRP)	63.800	2022	06/2022 - 09/2022	Cung cấp Xút lỏng	Khách hàng	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
		64.000	2022	10/2022 – 12/2022	Cung cấp Xút lỏng		
		67.200	2022	01/2023 – 03/2023	Cung cấp Xút lỏng		
11	Tổng Công ty Thăm dò và Khai thác Dầu khí (PVEP)	54.523	2022	10/2022 - 10/2023 (có thể gia hạn thêm 01 năm)	Cung cấp hoá chất khai thác	Khách hàng	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
12	Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí M-I Việt Nam (Tên trước đây: Công ty TNHH Dung dịch khoan M-I Việt Nam)	39.096	2021	2022	Hóa phẩm các loại	Khách hàng	Công ty con của PVChem
13	Liên doanh Việt Nga Vietsovpetro	28.865	2022	06-09/2022	Hóa chất các loại	Khách hàng	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
		4.078		03/2020-06/2021	Hóa chất các loại		
		2.935		01/2021-04/2022	Hóa chất các loại		
		3.818		06/2022	Hóa chất các loại		

		19.809	2022	10/2022	Hóa chất các loại		
		50.668	2023	2023	Hóa chất các loại		
14	Premier Oil Vietnam (POVO)	2.088		07/2020-07/2021	Hóa chất các loại	Khách hàng	Không
		25.300		12/2021 – 12/2024	Hóa chất và dịch vụ hóa chất khai thác		
15	Hoang Long JOC	38.863		12/2021-12/2023	Hóa chất khai thác	Khách hàng	Không
16	Hoan Vu JOC	19.625		12/2021-12/2023	Hóa chất khai thác	Khách hàng	Không
17	Biển Đông POC	17.500		06/2020 – 06/2022	Hóa chất và dịch vụ hóa chất khai thác	Khách hàng	Không
		18.580	2022	08/2022-08/2023	Dịch vụ hoá chất khai thác	Khách hàng	Không
18	Cửu Long JOC	115.000		11/2021-11/2024	Hóa chất và dịch vụ hóa chất khai thác	Khách hàng	Không
		6.440		05/2022-05/2023	Hóa chất các loại		
		38.320	2021	01/2022 - 04/2023	Cung cấp hoá chất và dịch vụ xử lý axit		
		90.000	2021	11/2021-01/2025	Dịch vụ Hoá chất khai thác		
19	Công ty TNHH Dung dịch khoan và dịch vụ dầu khí	5.000		01/01-6/2022	Hóa chất các loại	Khách hàng	Công ty con của PVChem
20	Công ty Lọc hóa dầu Nghi Sơn (NSRP)	37.251		04/2020-04/2022	Hóa chất các loại	Khách hàng	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
		26.940	2021	9/2021-9/2022	Hóa chất các loại		
		23.991	2021	12/2021-1/2023	Vật tư		
		200.000	2022	06/2022 – 11/2023	Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy lọc dầu TA 23		
21	Công ty Vật tư NN Hoàng Minh	7.575		04/2022	Hóa chất các loại	Khách hàng	Không
22	Vinomig Singapore	616.884	2022	2022	Hạt nhựa các loại	Khách hàng	Không
		260.132	2023	2023	Hạt nhựa các loại	Khách hàng	Không

23	Công ty Stavian VP	77.300	2022	10/2022	Lưu huỳnh	Khách hàng	Không
24	BGN	123.029	2022	12/2022-01/2023	Lưu huỳnh	Khách hàng	Không
25	Công ty CP Stavian Hoá chất	264.534	2022	2023	Hạt nhựa PP Dung Quất	Khách hàng	Không

Nguồn: PVChem

10.6. Các khách hàng lớn, nhà cung cấp lớn

10.6.1. Khách hàng lớn

Bảng 20: Danh sách các Khách hàng lớn

T	Tên khách hàng	Giá trị giao dịch (Triệu đồng)					6 tháng đầu năm 2023	Sản phẩm/Dịch vụ	Mối quan hệ với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, cổ đông lớn của Công ty
		2019	2020	2021	2022				
1	Công ty cổ phần STAVIAN hóa chất (OPEC)	694.309	761.311	976.750	1.295.307	601.933	Hạt nhựa PP	Không	
2	Liên doanh Việt – Nga Vietsovetro	379.617	177.758	25.241	62.274	148.813	Cung cấp hóa chất, cung cấp dịch vụ, cho thuê nhân sự...	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN	
3	Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	12.706	597	10.198	-	-	Kinh doanh hóa chất	Không	
4	Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)	14.242	102.278	34.584	32.874	69.538	Kinh doanh hóa chất, cung cấp dịch vụ phân tích mẫu	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN	

T T	Tên khách hàng	Giá trị giao dịch (Triệu đồng)					Sản phẩm/Dịch vụ	Mối quan hệ với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, cổ đông lớn của Công ty
		2019	2020	2021	2022	6 tháng đầu năm 2023		
5	Công ty TNHH Công nghiệp nặng Doosan	30.709	-	-	-	-	Cung cấp dịch vụ làm sạch	Không
6	Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí M-I Việt Nam (Tên trước đây: Công ty TNHH Dung dịch khoan M-I Việt Nam)	21.843	42.752	8.820	39.096	7.488	Kinh doanh hóa chất	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVChem
7	Công Ty TNHH Lọc Hoá Dầu Nghị Sơn	91.493	59.539	44.176	199.024	113.440	Kinh doanh hóa chất, cung cấp dịch vụ xử lý môi trường, dịch vụ nhân sự...	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
8	Công ty CP Lọc hoá dầu Bình Sơn	12.047	97.851	-	43.236	10.954	Kinh doanh hóa chất, thiết bị, cung cấp dịch vụ chống ăn mòn, giàn giáo ...	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN
8	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	53.044	-	-	-	-	Kinh doanh hóa chất (lưu huỳnh rắn)	Không
9	Công ty TNHH MTV Hoá chất Đức Giang Lào Cai	55.742	-	-	-	-	Kinh doanh hóa chất (lưu huỳnh)	

T T	Tên khách hàng	Giá trị giao dịch (Triệu đồng)					Sản phẩm/Dịch vụ	Mối quan hệ với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, cổ đông lớn của Công ty
		2019	2020	2021	2022	6 tháng đầu năm 2023		
10	CUU LONG Joint operating Company	42.365	9.777	13.472	62.821	29.481	Kinh doanh hóa chất, cho thuê thiết bị nhân lực	Không
11	Japan Vietnam Petroleum Company Limited	27.510	45.286	34.895	1.515	18.451	Cung cấp hóa chất, dịch vụ	Không
12	BGN	-	-	-	123.029	-	Lưu huỳnh	Không

Nguồn: PVChem

10.6.2. Nhà cung cấp lớn

Bảng 21: Danh sách các Nhà cung cấp lớn

T T	Tên Nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (Triệu đồng)					Sản phẩm/Dịch vụ	Mối quan hệ với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, cổ đông lớn của Công ty
		2019	2020	2021	2022	6 tháng đầu năm 2023		
1	VINOMIG Singapore PTE, LTD	543.047	317.892	452.844	616.889	440.616	Hạt nhựa PP, hóa chất	Không
2	Vigor Sphere PTE LTD	21.950	14.144	13.121	7.581	-	Cung cấp hóa chất	Không

T T	Tên Nhà cung cấp	Giá trị giao dịch (Triệu đồng)					6 tháng đầu năm 2023	Sản phẩm/Dịch vụ	Mối quan hệ với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD, cổ đông lớn của Công ty
		2019	2020	2021	2022				
3	Viện công nghệ khoan	51.418	47.462	7.439	-	-	Cung cấp hóa chất	Không	
4	Saudi Aramco Products Trading Company	103.419	-	-	-	-	Cung cấp hóa chất	Không	
5	Halliburton International INC	16.541	20.621	9.697	26.589	4.392	Cung cấp hóa chất, Dịch vụ	Không	
6	EcoLab PTE LTD	17.301	7.506	-	-	-	Dịch vụ	Không	
7	Abu Dhabi National Oil Company	211.66	164.55	450.99	118.695	107.67	Cung cấp lưu huỳnh	Không	
8	Công ty CP Hoá chất Việt Trì	-	-	-	119.247	191.841	Cung cấp hoá chất	Không	
9	Công ty CP Lọc hoá dầu Bình Sơn	5.090	84.793	74.339	485.800	169.218	Cung cấp PP	Công ty có vốn góp của Công ty mẹ PVN	
12	Oilfield International Equipment and Supplies PTE	15.775	6.935	37.678	9.935	-	Cung cấp hoá chất, dịch vụ	Không	

Nguồn: PVChem

10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

10.7.1. Vị thế của Tổ chức phát hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

❖ Vị thế của PVCHEM

Tổng Công ty được thành lập từ năm 1990, sau một chặng đường dài từng bước hoàn thiện chuỗi cung cấp sản xuất, kinh doanh và dịch vụ để mở rộng, phát triển. Cùng với đó, Tổng Công ty tiếp tục khai thác được thế mạnh của lĩnh vực cốt lõi là dịch vụ dung dịch khoan phục vụ cho các dự án thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam. Đặc biệt, nhờ sự chuẩn bị kỹ lưỡng và tầm nhìn xa, Tổng Công ty đang sở hữu một đội ngũ kỹ thuật, quản lý được đào tạo chuyên sâu, kinh nghiệm phong phú và nhiệt huyết để phát triển các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và dịch vụ mới. Qua đó Tổng Công ty đã khẳng định được vị thế và uy tín trong lĩnh vực kinh doanh, sản xuất, dịch vụ, hóa kỹ thuật.

Các lợi thế cạnh tranh của Tổng Công ty:

- Là nhà cung cấp các dịch vụ hóa kỹ thuật hàng đầu cho các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí.
- Là doanh nghiệp hoạt động độc quyền trong mảng cung ứng các hóa chất cho lĩnh vực dầu khí trong nước, nắm 100% thị phần cung cấp dịch vụ khoan ở Việt Nam.
- Hệ thống kênh phân phối lớn và các thị trường chính là Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ngãi, Hồ Chí Minh và Bà Rịa Vũng Tàu. Ngoài ra, sản phẩm của công ty còn có mặt ở nhiều nước khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, Trung Đông, Trung Mỹ.
- Đội ngũ nhân sự, kỹ sư với chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tế dồi dào và luôn được đào tạo phát triển kỹ thuật tạo nên sự thành công cho doanh nghiệp;
- Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật, đặc biệt là lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan với lợi thế về cơ sở vật chất, nhân lực và kinh nghiệm đã phát huy hiệu quả trong việc cung cấp dịch vụ kỹ thuật phục vụ cho các dự án thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam. Do đó, Tổng Công ty đã chiếm lĩnh và duy trì phần lớn thị phần cung cấp dung dịch khoan trong nước;
- Công ty tự chủ trong hoạt động cung cấp dịch vụ, gia tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao uy tín, khẳng định thương hiệu và góp phần mang lại hiệu quả kinh tế cao cho các đối tác, khách hàng;
- Không ngừng đẩy mạnh tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác có uy tín, kinh nghiệm, năng lực và trình độ kỹ thuật công nghệ cao để tập trung phát triển những lĩnh vực giàu tiềm năng;
- Chủ động tập trung nghiên cứu, đầu tư sản xuất các sản phẩm mới liên quan đến hóa chất, sản phẩm phụ trợ của ngành dầu khí;
- Xây dựng nhà máy sản xuất hiện đại, đạt tiêu chuẩn chất lượng đầy đủ tất cả các dây chuyền sản xuất; Không ngừng đầu tư máy móc thiết bị nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm sản xuất đạt tiêu chuẩn, chất lượng và kỹ thuật.

Trong quá trình phát triển của mình, Tổng Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ từ lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cũng như các đơn vị trong ngành dầu khí. Ngày 16/6/2023, Tổng Công ty và Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn đã ký kết Thỏa thuận hợp tác cung cấp nguyên liệu bột PP cho dự án Nhà máy sản xuất PP Filler/Compound và Thỏa thuận hợp tác cung cấp dịch vụ kỹ thuật bảo dưỡng sửa chữa cho các Nhà máy lọc hóa dầu. Ban lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV nhận thức được rằng đây là cơ hội để PVChem chuyển mình phát triển sang một hướng mới phù hợp với kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 và chiến lược phát triển đến năm 2035 của PVChem đó là phát triển đồng bộ trên cả 3 lĩnh vực gồm: Dịch vụ - Kinh doanh - Sản xuất, trong đó tập trung phát triển: sản xuất sản phẩm mới đặc thù và dịch vụ kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy lọc hóa dầu nằm trong chuỗi liên kết giá trị sản xuất – dịch vụ của ngành dầu khí.

❖ **So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành**

Hoạt động chính của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP là cung cấp hóa chất, hóa phẩm và các dịch vụ kỹ thuật cho hoạt động thăm dò, khoan, khai thác dầu khí cho các nhà thầu dầu khí. Hiện nay có khá nhiều doanh nghiệp đang hoạt động trong ngành này, trong đó có khoảng hơn 20 doanh nghiệp đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán. Tuy nhiên, các doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh không hoàn toàn giống với Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP, do đó Tổng Công ty lựa chọn 05 doanh nghiệp trong ngành có mảng sản xuất, kinh doanh và tính chất sản phẩm tương đồng nhất. Các công ty được lựa chọn để so sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh bao gồm:

- CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;
- CTCP DAP - VINACHEM;
- CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang;
- CTCP Hóa chất Việt Trì;
- CTCP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn.

Bảng 22: So sánh với một số Công ty cùng ngành

Đơn vị: tỷ đồng

Mã CK	Tên Công ty	Vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế	ROE (%)
PVC	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP	500	833	2.245	2.934	27	3,27
DGC	CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	3.797	10.833	13.405	14.444	6.036	55,72

DDV	CTCP DAP - VINACHEM	1.461	1.802	2.112	3.270	357	19,8
HVT	CTCP Hóa chất Việt Trì	109	437	688	1.376	177	40,49
SPC	CTCP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn	105	240	650	1.201	24	10,21
APP	CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ	47	50	85	271	433	0,86

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của các đơn vị so sánh

Từ bảng thống kê ở phía trên có thể thấy Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP có quy mô, các chỉ tiêu tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh ở mức khá so với các doanh nghiệp khác. Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP là một trong những doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực dầu khí. Tổng Công ty có hệ thống kênh phân phối lớn, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận ổn định hơn so với một số đối thủ. Đồng thời, đội ngũ cán bộ, kỹ thuật viên nghiên cứu phương pháp dịch vụ khoan độc quyền cho các doanh nghiệp dầu khí trong nước. Đây là bước đệm cho lợi nhuận của PVChem luôn ổn định và tăng trưởng khi nền kinh tế phục hồi sau đại dịch Covid-19.

10.7.2. Triển vọng phát triển ngành

❖ **Tiềm năng phát triển của ngành:**

- Ngành Hóa chất Việt Nam đóng một vai trò chủ đạo trong việc phát triển kinh tế vì đây là ngành cung cấp đầu vào cho một số ngành công nghiệp thiết yếu. Hiện nay, Việt Nam đã phát triển đầy đủ các phân ngành của ngành công nghiệp hoá chất bao gồm: Phân bón và các hợp chất khác, xà phòng và chất tẩy rửa, nhựa nguyên sinh và cao su tổng hợp, hóa chất cơ bản, sơn và mực, thuốc trừ sâu, sợi nhân tạo và các loại sản phẩm hóa học khác.
- Tuy nhiên Ngành Hóa chất Việt Nam chưa phát triển để đáp ứng được nhu cầu ngày càng gia tăng trong nước. So sánh với Ngành Hóa chất của các nước khác, chỉ số tăng trưởng của Ngành Hóa chất Việt Nam thấp hơn tương đối. Chỉ số sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất mỗi năm chỉ ở mức 6,5%. Sản lượng ngành công nghiệp hóa chất được ước tính chỉ chiếm khoảng 10% tổng sản lượng công nghiệp cả nước. Vì vậy, tiềm năng tăng trưởng của Ngành Hóa Chất Việt Nam còn lớn.
- Bên cạnh đó, tại một số nước phát triển như Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản, các quy định khắt khe về môi trường đang tác động mạnh đến tốc độ mở rộng của ngành, khiến các doanh nghiệp đang tìm hướng chuyên dịch sản xuất sang các quốc gia tiềm năng khác trong đó có Việt Nam. Đây là cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam như PVChem tiếp cận công nghệ kỹ thuật số để tăng lợi nhuận, cải thiện quản lý chuỗi cung ứng, tăng cường hợp tác phát triển với các đối tác, khách hàng nước ngoài.